

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

**BÁO CÁO HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU
CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM HỌC 2018-2019**

**PHẦN 1
TỔNG KẾT NĂM HỌC 2017-2018**

Năm học 2017-2018 là năm học toàn ngành Giáo dục tiếp tục tập trung thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết số 44/NQ-CP của Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Thực hiện có hiệu quả 9 nhóm nhiệm vụ và 5 nhóm giải pháp chủ yếu theo Chỉ thị số 2699/CT-BGDĐT ngày 8 tháng 8 năm 2017. Là năm học Trường Đại học Kinh tế Quốc dân tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ và xây dựng Đề án không có Bộ chủ quản.

Nhằm cụ thể hóa các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Nhà trường đã xây dựng chương trình thực hiện 10 nhiệm vụ trọng tâm năm học 2017-2018. Phương hướng chung của Nhà trường là quán triệt và cụ thể hoá Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Đại hội lần thứ XXVII của Trường vào từng chương trình hành động; tiếp tục củng cố khối đoàn kết, phát huy tinh thần trách nhiệm, tăng cường kỷ cương, ý thức tự giác của cán bộ, viên chức, sinh viên; Chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo, tạo sự đột phá cho sự phát triển trong những năm tiếp theo; Đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục qua việc triển khai thực hiện kiểm định các chương trình theo chuẩn quốc tế; Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế trong đào tạo, nghiên cứu khoa học, tư vấn; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản trị Nhà trường; Đẩy nhanh tiến độ và chất lượng thi công dự án Nhà trung tâm đào tạo để đưa vào sử dụng đồng bộ từ năm 2018; Tăng cường quản lý tài chính, tăng nguồn thu và phân cấp cho các đơn vị trực thuộc trường, cải thiện và nâng cao thu nhập cho cán bộ viên chức; Tiếp tục triển khai cơ chế tự chủ gắn với nâng cao năng lực quản trị Nhà trường; Xây dựng cơ sở pháp lý và tiếp tục kiện toàn bộ máy hoạt động của Nhà trường.

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM DO HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU CÁN BỘ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐẶT RA CHO NĂM HỌC 2017-2018

1. Tổng kết nhiệm kỳ 2013-2018, rút ra bài học kinh nghiệm cho nhiệm kỳ tiếp theo; Tổ chức thành công Đại hội Công đoàn trường lần thứ 33.

2. Hoàn thiện chiến lược phát triển Trường trên cơ sở tổng kết theo kế hoạch Đề án thí điểm thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

3. Đổi mới cơ bản nội dung chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy và đánh giá trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và theo hướng hội nhập quốc tế, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về kỹ cương, về chất lượng đào tạo ở các bậc học và hệ đào tạo, trước hết là đối với các chương trình: đào tạo tiên tiến, chất lượng cao, sau đại học, đại học chính quy.

4. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học, tư vấn gắn kết nghiên cứu khoa học với nâng cao chất lượng đào tạo, tăng cường công bố và xuất bản quốc tế.

5. Phát triển mạnh các chương trình hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học và trao đổi sinh viên, giảng viên, liên kết đào tạo, công nhận tín chỉ, cùng cấp bằng với các tổ chức, trường đại học uy tín trên thế giới.

6. Đẩy mạnh triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng trong và ngoài nước về phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao nhằm đảm bảo thực hiện chiến lược phát triển trường, bao gồm đào tạo đội ngũ giảng viên, nâng cao trình độ cán bộ quản lý, xây dựng và hoàn thiện quy chế và kỹ cương làm việc.

7. Duy trì đầu tư và tăng cường phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin (Turnitin, Office 365,...) trong các hoạt động đào tạo, nghiên cứu và quản trị của trường trên cơ sở sử dụng có hiệu quả các nguồn đầu tư, khai thác và tận dụng hiệu quả Dự án Thư viện điện tử.

8. Đưa Nhà Trung tâm đào tạo vào vận hành và sử dụng đồng bộ, hiệu quả phục vụ các hoạt động chuyên môn của Trường; ban hành Quy định về văn hóa sử dụng Tòa nhà. Sớm hoàn thành quy hoạch tổng thể phát triển dài hạn của Trường, nỗ lực triển khai thực hiện một phần quy hoạch tổng thể (khởi công 1 khối nhà ở cho sinh viên và 1 khối nhà ở cho cán bộ, giảng viên khi quy hoạch được phê duyệt).

9. Triển khai thực hiện các giải pháp phát triển tài chính bền vững, thực hiện tiết kiệm và kiểm soát chi, phân phối theo hiệu quả thực hiện công việc nhằm cải thiện và nâng cao rõ rệt đời sống cán bộ, viên chức và người lao động; cải thiện cơ bản các dịch vụ sinh viên trong ký túc xá.

10. Tiếp tục triển khai thực hiện việc kiểm định và công nhận chất lượng một số chương trình đào tạo và kiểm định nhà trường theo chuẩn quốc tế.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ

1. Tổng kết nhiệm kỳ 2013-2018, rút ra bài học kinh nghiệm cho nhiệm kỳ tiếp theo; Tổ chức thành công Đại hội Công đoàn trường lần thứ 33

1.1. Về công tác chính trị tư tưởng

Năm học 2017-2018, Nhà trường đã làm tốt công tác chính trị tư tưởng đối với cán bộ, viên chức thông qua các đợt học tập, quán triệt Nghị quyết của Đảng Cộng sản Việt Nam (Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ V, VI, VII Khóa XII) và các Nghị quyết, báo cáo hàng quý của Đảng bộ Khối và Đảng ủy Trường. Việc triển khai học tập các chủ trương, nghị quyết để từng Chi bộ, từng Đảng viên vận dụng và đưa nghị quyết vào công việc, cuộc sống luôn là trọng tâm hàng đầu đối với công tác Đảng của Đảng bộ Nhà trường. Trong năm học, Nhà trường tiếp tục triển khai học tập chuyên đề năm 2018 gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW về học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Tăng cường chỉ đạo đấu tranh chống lãng phí, chống phô trương, thực hành tiết kiệm trong chi tiêu, trong quản lý tài chính, trong hội họp; Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết hội nghị Trung ương 4, khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

Tổ chức thành công Hội nghị Toàn Đảng bộ giữa nhiệm kỳ 2015-2020 (tháng 4/2018) và Lễ Mít tinh kỷ niệm 88 năm ngày Thành lập Đảng và trao huy hiệu 30 năm, 40 năm tuổi đảng; Phối hợp với Đảng ủy Khối, đăng cai tổ chức thành công 2 Hội nghị lớn của Đảng Bộ Khối: Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác Đảng cho cấp ủy các chi bộ (Tháng 6/2018) và Hội nghị “Cán bộ, đảng viên, giảng viên, sinh viên hướng về biển đảo quê hương” (Tháng 10/2018); Triển khai 2 lớp Lý luận chính trị “Bồi dưỡng nhận thức về Đảng” cho quần chúng cảm tình Đảng và 1 lớp Bồi dưỡng đảng viên mới.

Trong năm học 2017-2018, Nhà trường đã triển khai Tuần sinh hoạt chính trị đầu khóa cho 5.606 sinh viên K59 (chia thành 11 khối học trong 05 buổi), Tuần sinh hoạt cuối khóa cho hơn 5.000 sinh viên khóa K56 (chia thành 08 khối học, mỗi khối học 02 buổi). Ngay trong tuần sinh hoạt công dân cuối khóa, đã có 12 doanh nghiệp và 04 chuyên gia tới chia sẻ thông tin, trao đổi kỹ năng với sinh viên về lĩnh vực tuyển dụng và định hướng nghề nghiệp. Bên cạnh đó, nhằm giải đáp trực tiếp thắc mắc và nắm bắt kịp thời những kiến nghị của sinh viên, Hội nghị đối thoại giữa sinh viên và Lãnh đạo trường được Nhà trường quan tâm và tổ chức định kỳ hàng năm. Hoạt động đối thoại được Nhà trường chỉ đạo các Khoa, Viện thường xuyên quan tâm, giải đáp thắc mắc giúp sinh viên yên tâm trong học tập, rèn luyện.

Công tác giáo dục đạo đức lối sống trong thanh niên, sinh viên được lồng ghép vào các hoạt động thường xuyên của Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên; Triển khai tuyên truyền, giáo dục về truyền thống vẻ vang của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và tuổi trẻ Việt Nam, về Tháng Thanh niên và Đại hội Đoàn các cấp, Đại hội Đoàn Thành phố Hà Nội và Đại hội Đoàn toàn quốc (nhiệm kỳ 2017-2022); Tiếp tục tuyên truyền và vận động đoàn viên sinh viên chấp hành nội quy, quy chế của Nhà trường, gương mẫu về đạo đức lối sống ở trường học và khu dân cư, gương mẫu thực hiện quy định nơi công cộng, ko xúi

giục, kích động bao che hành vi vi phạm pháp luật của người khác; Tổ chức lấy ý kiến của Đoàn viên, thanh niên vào dự thảo văn kiện Đại hội Đoàn các cấp.

Nhiều hoạt động bổ ích, có ý nghĩa được Đoàn Thanh niên và Hội sinh viên phối hợp triển khai đến sinh viên như: Tuổi trẻ Nhà trường Ra quân Tháng Thanh niên năm 2018 và phát động các phong trào thi đua, tình nguyện chào kỷ niệm 87 năm thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; Chương trình tọa đàm sách và văn hóa đọc tại Nhà văn hóa Trường ĐH Kinh tế Quốc dân vào sáng ngày 07/3/2017; Tham gia Hội nghị Tiếp xúc cử tri “Thanh niên Thủ đô với việc học tập, việc làm và khởi nghiệp” giáo dục ý thức đoàn viên thanh niên về việc học tập, định hướng khởi nghiệp và các vấn đề liên quan đến khởi nghiệp; Tổ chức thành công Ngày hội thể thao sinh viên toàn trường cho 23 LCD trực thuộc tại sân Kỵ túc xá với 03 nội dung thi đấu thu hút sự quan tâm tham gia của hơn 1.000 đoàn viên sinh viên; Tổ chức: Gala Dạ hội chào năm mới “Xuân về tinh khôi” năm 2018 và tuyên dương 10 đoàn viên sinh viên tiêu biểu xuất sắc, Chương trình văn nghệ đầu khóa 59 với chủ đề “Rạng rỡ Việt Nam”, Đêm nhạc Xplode chào tân sinh viên khóa 59.

Triển khai có hiệu quả các kênh truyền thông tới đoàn viên, sinh viên, đặc biệt các kênh trực tuyến, mạng xã hội, mang tới đầy đủ thông tin về các hoạt động phong trào của Đoàn và Nhà trường tới các đoàn viên sinh viên; Xây dựng kế hoạch và triển khai thành lập “YouthNEU Media”, bao gồm các mảng truyền thông: Website, Fanpage, Youtube channel và Tập san hàng tháng.

Bên cạnh các hoạt động ngoại khóa dành cho sinh viên, các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao cho cán bộ, giảng viên và người lao động trong trường tiếp tục được Công đoàn trường quan tâm, duy trì và phát triển, tạo sân chơi bổ ích, gắn kết các thành viên trong Nhà trường. Cụ thể, trong năm học 2017-2018 đã tổ chức 05 giải thi đấu thể thao, hoạt động văn hóa cấp trường; Triển khai các hoạt động mới, sáng tạo như: xây dựng mục “Sống đẹp” trên fanpage của Công đoàn trường, tổ chức cho đoàn viên tham gia các workshop chuyên đề, tọa đàm về “Nuôi con thời hiện đại”...; Tổ chức các lớp sinh hoạt hè cho con em của viên chức, người lao động với nhiều nội dung (bóng đá, cầu lông, bóng bàn, dancesport, nấu ăn). Đã có 250 cháu đăng ký tham gia hoạt động, bước đầu nhận được phản hồi tích cực từ cán bộ, giảng viên và người lao động.

Nhiều hoạt động xã hội, nhân đạo từ thiện đã được triển khai trong năm học mang lại hiệu quả thiết thực, có thể kể đến: hoạt động của Viện Ngân hàng-Tài chính tại Viện K cơ sở Tân Triều, hoạt động của Viện Thương mại và Kinh tế quốc tế tại Đà Bắc - Hòa Bình...; Triển khai hỗ trợ giáo dục vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn cho các tỉnh Thanh Hóa (50tr), tỉnh Lai Châu (100tr), tỉnh Hòa Bình (30tr), tỉnh Yên Bái (30tr), hỗ trợ sinh viên là con thương binh liệt sĩ (40tr), tặng quà 2 Trung tâm Điều dưỡng Thương binh nặng (40tr), ủng hộ đồng bào gặp thiên tai (200tr). Tháng 4/2018, hưởng ứng hoạt động “Hướng về biển đảo”, Nhà trường và Công đoàn trường đã tổ chức cho 110 cán bộ, giảng

viên đi thăm và tặng quà chiến sĩ và nhân dân huyện đảo Bạch Long Vĩ, Hải Phòng. Nhiều hoạt động đã được tổ chức tại Huyện đảo, quà và tiền mặt trị giá 103 triệu đồng đã được tặng cho chiến sĩ và nhân dân trên đảo.

1.2. Về thực hiện Quy chế dân chủ

Trong năm học, Nhà trường đã ban hành Quy chế bổ sung, sửa đổi Quy chế Dân chủ cơ sở tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân để cập nhật những nội dung mới theo quy định của pháp luật và phù hợp với bối cảnh mới trong hoạt động của Nhà trường. Kết quả thực hiện Quy chế:

Về trách nhiệm của Hiệu trưởng, Trưởng các đơn vị: Tổ chức tốt việc tiếp thu ý kiến góp ý của cá nhân, đơn vị trong Trường thông qua chế độ giao ban tuần, tháng, quý và tiếp dân hàng tuần; Phát huy có hiệu quả hoạt động của các hội đồng tư vấn, của tập thể trong việc ra quyết định; Triển khai lấy ý kiến tập thể cán bộ, viên chức, người lao động đúng quy định đối với các quyết định quan trọng của Nhà trường, như: Lấy ý kiến đối với Quy chế Sáng kiến, Quy chế văn thư lưu trữ, Quy chế Đánh giá viên chức, Đề án Tự chủ giai đoạn 2018-2021...; Làm tốt quy chế Ba công khai theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ trong quản lý Trường; Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể trong tổ chức hoạt động của Trường; Trong các cuộc giao ban định kỳ của Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, Hội Cựu chiến binh, Ban Giám hiệu đều cử đại diện tham dự và có ý kiến trao đổi, giải quyết trực tiếp các đề xuất, kiến nghị tại chỗ. Đại diện Công đoàn, Đoàn TN đều được mời dự các cuộc giao ban thường xuyên và định kỳ của Ban Giám hiệu, qua đó nắm bắt công việc chung và phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, viên chức, người lao động.

Về trách nhiệm của Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh, Hội Sinh viên: Công đoàn đã nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, viên chức, người lao động và phản ánh với Ban Giám hiệu để kịp thời giải quyết. Công đoàn Trường, Ban Thanh tra nhân dân được tạo điều kiện để giám sát thực hiện chính sách và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động. Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên Nhà trường đã tổ chức nhiều hoạt động thiết thực đóng góp vào quá trình đào tạo toàn diện đối với sinh viên. Hội Cựu chiến binh luôn động viên các hội viên gương mẫu và tích cực trong công việc.

Về trách nhiệm của của cán bộ, viên chức và người học: Đa số cán bộ, viên chức của Trường đều nắm vững Pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành; Thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn; Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo, cán bộ, viên chức; tôn trọng đồng nghiệp và người học, bảo vệ uy tín của Trường; Làm việc theo phân công của Lãnh đạo Nhà trường, Lãnh đạo đơn vị. Phần lớn sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh có thái độ tích cực trong học tập, nghiên cứu khoa học; tích cực tham gia vào các phong trào thi đua do Nhà trường và các đoàn thể phát động.

1.3. Về tổng kết nhiệm kỳ Hiệu trưởng 2013-2018

Thực hiện đầy đủ và đúng các quy trình đối với công tác tổng kết nhiệm kỳ Hiệu trưởng 2013-2018: Tổ chức Hội nghị góp ý Báo cáo tự đánh giá năm học 2017-2018 của Tập thể lãnh đạo và Báo cáo tự đánh giá nhiệm kỳ công tác của các Phó Hiệu trưởng; Hoàn thiện biên bản cuộc họp và hồ sơ gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo. Qua 5 năm thực hiện nhiệm kỳ Hiệu trưởng 2013-2018, nhờ những định hướng và quyết sách đúng đắn của tập thể lãnh đạo Nhà trường, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân đã có nhiều thành tựu và bước tiến đột phá trên các lĩnh vực hoạt động: đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế, cơ sở vật chất... Bên cạnh những mặt đã đạt được, Nhà trường cũng đã nhận ra những tồn tại, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm cho nhiệm kỳ tiếp theo với những kiến nghị chính như sau:

- Nhà trường cần có và sớm công bố chiến lược phát triển và lộ trình cụ thể để các đơn vị trong trường xây dựng chiến lược, kế hoạch cụ thể và lộ trình phù hợp để góp phần đạt mục tiêu chung của trường.

- Tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết trong nội bộ Trường. Đảm bảo tính dân chủ, công khai, công bằng trong tất cả các hoạt động của Nhà trường.

- Tăng cường đầu tư và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và quản lý, xây dựng trường học thông minh phù hợp với thời đại công nghệ số và cách mạng công nghệ 4.0.

- Tái cấu trúc bộ máy tổ chức, cơ chế hoạt động của trường để nâng cao hiệu quả hoạt động, giảm chi phí hành chính quản lý của trường.

- Hoàn thiện Đề án đào tạo theo ngành (cấp IV) và theo các chương trình đào tạo đặc thù ở bậc đại học hệ chính quy.

- Đẩy mạnh tiến trình đổi mới căn bản, toàn diện hệ thống ngành, chương trình đào tạo, hệ thống môn học theo hướng hội nhập quốc tế, hạn chế sự trùng lặp, mục tiêu thống nhất chương trình đào tạo hệ chuẩn với hệ chất lượng cao, phát triển các chương trình đào tạo bằng tiếng Anh và các ngành, chương trình đào tạo mới đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế và hội nhập.

- Coi trọng và tích cực đối thoại trong và ngoài trường để tạo môi trường thuận lợi cho các hoạt động của Trường.

1.4. Về tổ chức Đại hội Công đoàn trường lần thứ 33

Trong năm học, Công đoàn trường đã chỉ đạo tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2017-2022 của 50 Công đoàn bộ phận. Các đại hội Công đoàn bộ phận đã được tổ chức nghiêm túc, chất lượng, đúng thời gian quy định. Đoàn viên công đoàn đã đóng góp nhiều ý kiến để tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động công đoàn tại mỗi đơn vị và trong toàn trường. Trên cơ sở đó, Công đoàn Trường đã tổ chức thành công Đại hội đại biểu khoá XXXIII, nhiệm kỳ 2017-2022, hoàn thành các nhiệm vụ: Tổng kết nhiệm kỳ 2013-

2017; Xây dựng phương hướng, nhiệm vụ công tác nhiệm kỳ 2017-2022; Bầu Ban chấp hành và đại biểu đi dự Đại hội XV Công đoàn Giáo dục Việt Nam. Đại hội diễn ra trong không khí phấn khởi, dân chủ, nhiều chủ trương mới nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đã được đưa vào Nghị quyết và được Đại hội thông qua.

1.5. Về công tác thi đua khen thưởng

Công tác thi đua khen thưởng trong năm học 2017-2018 tiếp tục được Nhà trường đẩy mạnh. Về khen thưởng cấp cao, tập thể Nhà trường đã vinh dự đón nhận Cờ thi đua của Bộ GD&ĐT năm học 2016-2017 và danh hiệu tập thể lao động xuất sắc. Bên cạnh đó, toàn trường trường có 03 tập thể, 01 cá nhân nhận được Huân chương Lao động hạng Ba; 01 tập thể và 01 cá nhân nhận được Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 20 tập thể và 27 cá nhân nhận được Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; 16 chiến sĩ thi đua cấp Bộ; 25 tập thể lao động xuất sắc; 04 danh hiệu NGND và 10 danh hiệu NGUT.

Trong công tác khen thưởng cấp trường năm học 2016-2017 có: 1.031 Lao động tiên tiến; 186 Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; 50 Tập thể lao động tiên tiến; 16 Giấy khen Hiệu trưởng cho tập thể và 356 Giấy khen Hiệu trưởng cho cá nhân.

2. Hoàn thiện chiến lược phát triển Trường trên cơ sở tổng kết theo kế hoạch Đề án thí điểm thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm

Trường Đại học Kinh tế Quốc dân được giao thực hiện Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Quyết định số 368/QĐ-TTg ngày 17 tháng 03 năm 2015. Sau hơn 3 năm thực hiện Đề án, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân đã ghi nhận những kết quả đáng trân trọng, giúp giảm bớt các thủ tục hành chính, tăng tính chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện các hoạt động của Trường, trên tất cả các khía cạnh: tổ chức, tài chính, học thuật. Các ngành đào tạo mới đáp ứng đòi hỏi mới của xã hội đã được Trường cung cấp cho người học với chất lượng ngày càng cao. Đội ngũ giảng viên của Trường ngày càng được phát triển về chuyên môn với số lượng tiến sỹ tăng lên nhanh chóng. Cơ cấu tổ chức của Trường cũng được thay đổi nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội. Qua thời kỳ tự chủ theo Quyết định số 368/QĐ-TTg từ 2015 đến nay, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân đã đủ năng lực, vững chắc để tự quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động của Trường.

Tuy nhiên, hoạt động tự chủ đại học của Trường đang chịu ảnh hưởng trực tiếp do phải phụ thuộc vào các quy định của cơ quan bộ ngành. Trong quá trình thực hiện, Trường nhận thấy, dù có nhiều nội dung quy định cho các trường được “thí điểm tự chủ” nhưng mức độ tự chủ còn thấp, cụ thể:

➤ Về cơ cấu tổ chức

Cơ chế làm việc, vai trò và chức năng của Hội đồng trường chưa được quy định đầy đủ, rõ ràng trong các văn bản pháp quy của Nhà nước; cơ sở pháp lý để xây dựng và triển khai các văn bản về Hội đồng trường chưa đủ, chưa rõ ràng. Chính vì thế, dù cố gắng

nâng cao hiệu quả hoạt động, nhưng HĐT tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân còn chưa đóng góp được theo đúng vai trò và chức năng của HĐT.

Lực lượng giảng viên, cán bộ quản lý có kinh nghiệm, uy tín, năng lực đã đến tuổi nghỉ hưu và đã nghỉ hưu nhưng chưa có cơ chế để sử dụng một cách có hiệu quả.

Quy trình tuyển dụng hiện nay đang còn khá cứng nhắc theo quy định của Bộ Nội vụ, dẫn đến việc Trường khó khăn trong tuyển người giỏi, người tài vào Trường làm công tác giảng dạy, nghiên cứu và quản lý. Việc tuyển dụng cán bộ theo hợp đồng làm việc dẫn đến khó khăn trong quá trình tinh giản bộ máy của Trường.

Cơ chế nâng lương, trả lương, bổ nhiệm viên chức vào các chức danh nghề nghiệp hiện nay cũng chưa cho phép Trường có được nhiều chủ động. Vì vậy, đề án vị trí việc làm của trường chưa phát huy được tác dụng và chưa thực sự tạo động lực tốt cho cán bộ cống hiến cho sự phát triển của trường.

➤ *Về tài chính*

Đối chiếu với khung phân tích tự chủ đại học, mức độ tự chủ tài chính của trường còn chưa cao. Trường mới tự chủ về chi, chưa tự chủ về thu, đặc biệt là thu học phí. Do mức thu học phí của hệ công lập vẫn theo lộ trình quy định của Nhà nước, nên Trường chưa thể tự chủ toàn diện cho các hoạt động nâng cao chất lượng, như: chưa thể chủ động bố trí đủ nguồn thu cho việc mời giảng viên nước ngoài, mời các chuyên gia thực tiễn đến trao đổi giảng dạy, nghiên cứu với Trường; mua và cập nhật các tạp chí chuyên ngành quốc tế... Theo đề án tự chủ, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân thực hiện tăng học phí đối với các hệ đào tạo thực hiện tuyển sinh trong năm, còn các khóa đào tạo đã tuyển sinh từ các năm trước thì học phí điều chỉnh tăng thêm không quá 30% mức thu theo Nghị định số 49/2010/NĐ-CP và Nghị định số 86/2015/NĐ-CP, nên tổng thu của Trường chưa được cải thiện đáng kể.

➤ *Về cơ sở vật chất*

Mặc dù, Trường đã được tự chủ nhưng vẫn phải thực hiện quản lý tài sản theo các quy định như việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm duy trì hoạt động thường xuyên, xin chủ trương phê duyệt của Bộ về việc đầu tư, sử dụng, thanh lý tài sản. Do vậy, quá trình mua sắm còn kéo dài, việc thanh quyết toán còn chậm với thủ tục rườm rà làm ảnh hưởng tới tiến độ.

➤ *Về đào tạo*

Mặc dù Trường được tự xác định quy mô đào tạo và chỉ tiêu tuyển sinh theo các quy định tại thông tư 06/2018/TT-BGDĐT ngày 28/2/2018, nhưng vẫn còn vướng mắc. Hàng năm, sẽ có đến 5-10% số sinh viên, học viên sẽ thôi học, bỏ học nhưng chưa được giảm trừ vào quy mô đào tạo kịp thời, nên có thể ảnh hưởng đến việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh của năm đó.

Với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ, phương thức trau dồi, truyền thụ kiến thức, kỹ năng cho người học cũng có nhiều sự thay đổi, đặc biệt là việc học trực tuyến và công nghệ lưu trữ đám mây. Do đó, hình thức đào tạo toàn thời gian tập trung tại cơ sở chính của trường để được cấp bằng chính quy không còn phù hợp, mà cần khuyến khích những câu phần về học tập trực tuyến, trao đổi sinh viên,....

Hiện nay, nhu cầu về đào tạo liên ngành ngày một gia tăng, do đó việc xây dựng các ngành, chuyên ngành chưa có trong danh mục là cấp thiết, liên tục nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội. Vì thế Trường cần được phép tự chủ xây dựng các ngành, chuyên ngành chưa có danh mục mã ngành cấp 4.

Nhiều nội dung “thí điểm tự chủ” khi triển khai thực tế lại vướng phải những quy định thuộc thẩm quyền của Chính phủ trong các nghị định của Chính phủ, Thông tư của các bộ ngành nên quá trình vận hành của các trường được giao tự chủ còn gặp nhiều khó khăn. Hơn thế nữa, trong quá trình thực hiện tự chủ, nhiều vấn đề vẫn còn phụ thuộc vào sự phê duyệt và quản lý của các ngành đã làm giảm tính linh hoạt và năng động của Trường trong việc đáp ứng kịp thời các yêu cầu phát triển theo định hướng xã hội, nhất là trong thời đại công nghiệp 4.0.

Trước thực tại trên, một chiến lược phát triển dài hạn và một khuôn khổ pháp lý mới cho tự chủ cao hơn là cần thiết và cần sớm được triển khai. Nhà trường đã xây dựng chiến lược phát triển Trường Đại học Kinh tế Quốc dân giai đoạn 2018-2030 và Đề án thí điểm thực hiện cơ chế tự chủ toàn diện không có cơ quan chủ quản giai đoạn 2018-2021 trình Thủ tướng Chính phủ, gồm 8 nội dung thí điểm (về các lĩnh vực: 1/ Tổ chức bộ máy, quản lý nhân sự và cơ chế hoạt động của Trường; 2/ Đào tạo; 3/ Khoa học công nghệ; 4/ Hợp tác quốc tế; 5/ Tài chính; 6/ Chính sách học bổng, học phí; 7/ Tài sản, cơ sở vật chất; 8/ Thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo) với mục tiêu:

- Xây dựng và phát triển mô hình tổ chức bộ máy hiệu quả, phù hợp với yêu cầu phân quyền tự chủ theo cơ chế hoạt động không có cơ quan chủ quản và chịu trách nhiệm giải trình tới từng cấp đơn vị.

- Phát huy tiềm năng và thế mạnh của đội ngũ nhân sự chất lượng cao; thu hút nguồn nhân lực trình độ quốc tế tham gia vào hoạt động quản lý, đào tạo và nghiên cứu khoa học; khai thác và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất hiện đại, thương hiệu của Trường.

- Xây dựng mô hình quản trị đại học tự chủ toàn diện với cơ chế chịu trách nhiệm giải trình, minh bạch, cơ chế giám sát hiệu quả; thực hiện quản lý trường đại học theo các tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng trên cơ sở ứng dụng các thành tựu của cách mạng công nghiệp 4.0.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học theo hướng hội nhập quốc tế; bảo đảm người học đạt chuẩn đầu ra theo cam kết của Trường có năng lực sáng tạo, hội nhập, tự chủ và tự lập nghiệp.

- Phát triển các chương trình đào tạo đáp ứng kịp thời những lĩnh vực mới nảy sinh; hoàn thiện các ngành và chuyên ngành đào tạo, các chương trình đào tạo ở các bậc học trên cơ sở chương trình đào tạo của các trường đại học có uy tín trên thế giới.

- Phát triển quy mô đào tạo một cách hợp lý, chuyển dịch cơ cấu đào tạo theo hướng chú trọng các chương trình chất lượng cao, chương trình tiên tiến, các chương trình đào tạo bằng tiếng nước ngoài.

- Chủ động xây dựng hình thức đào tạo phù hợp với điều kiện và năng lực của Trường cũng như đáp ứng các nhu cầu đa dạng của người học.

- Xây dựng cơ chế tài chính tự chủ đáp ứng các yêu cầu đào tạo tạo chất lượng cao phù hợp với nhu cầu của người học và điều kiện của các đối tượng hưởng chính sách xã hội, đối tượng có hoàn cảnh khó khăn.

- Khai thác và sử dụng một cách có hiệu quả các nguồn lực tài chính, tài sản của trường, đồng thời huy động tối đa các nguồn lực của xã hội, bảo đảm năng lực tài chính vững mạnh, cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đạt đẳng cấp quốc tế.

3. Đổi mới cơ bản nội dung chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy và đánh giá trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và theo hướng hội nhập quốc tế, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về kỹ cương, về chất lượng đào tạo ở các bậc học và hệ đào tạo, trước hết là đối với các chương trình: đào tạo tiên tiến, chất lượng cao, sau đại học, đại học chính quy

3.1. Công tác tuyển sinh

Năm học 2017-2018, Nhà trường đã phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Ninh tổ chức thành công kỳ thi THPT Quốc gia với sự tham gia của hơn 500 cán bộ, viên chức. Thực hiện yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trường đã xây dựng Đề án tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2017 với đầy đủ các thông tin công khai về: phương thức tuyển sinh, cơ sở vật chất, số lượng giảng viên, học phí, chuẩn đầu ra ngoại ngữ... Đặc biệt trong Đề án, lần đầu tiên Trường tiến hành xét tuyển kết hợp cho các thí sinh có Chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế (Ielts 6.5, Toefl iBT 90 và Toefl ITP 575 điểm trở lên) và các thí sinh đã tham gia vòng thi tuần trong cuộc thi “Đường lên đỉnh Olympia” trên Đài truyền hình Việt Nam. Kết quả, Nhà trường đã hoàn thành tuyển sinh, nhập học, xếp chuyên ngành và khai giảng đại học hệ chính quy khóa 59 cho 5.443 sinh viên, trong đó: 5.269 trường hợp xét tuyển bằng kết quả thi THPTQG 2017, 174 trường hợp xét tuyển theo phương thức khác.

Năm 2018, Nhà trường đã biên soạn và công bố Đề án tuyển sinh đại học hệ chính quy mới năm 2018 với nhiều đổi mới phù hợp với Quy chế tuyển sinh 2017 sửa đổi của

Bộ GD&ĐT, Thông tư 06/2017 về quy mô tuyển sinh và với thực tiễn phát triển của trường, cụ thể: tăng 12 mã tuyển sinh lên 37, tăng 700 chỉ tiêu tuyển sinh đưa quy mô tuyển sinh từ 4.800 năm 2017 lên 5.500 chỉ tiêu. Bổ sung 04 tổ hợp xét tuyển, nâng số tổ hợp từ 5 (năm 2017) lên 9 tổ hợp, nâng cao năng lực tuyển sinh, rà soát, phân bổ chỉ tiêu tuyển cho các ngành hợp lý hơn. Công tác tư vấn tuyển sinh tiếp tục được Nhà trường chú trọng qua việc: đổi mới tài liệu tư vấn tuyển sinh; tiến hành đồng thời và liên tục các hình thức tư vấn (trực tiếp, facebook, website, hotline); tổ chức Ngày hội Tư vấn tuyển sinh - Hướng nghiệp 2 lần tại Nhà Trung tâm Đào tạo với nhiều đổi mới về nội dung, hình thức tổ chức; tham gia tư vấn trực tiếp với Báo Tuổi trẻ ở các địa phương và một số báo đài khác. Bên cạnh đó, là đơn vị thường trực phối hợp tổ chức kỳ thi THPTQG tại tỉnh Hà Tĩnh với 23 điểm thi, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân đã huy động hơn 700 cán bộ giảng viên tham gia; đảm bảo kỳ thi diễn ra an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế, góp phần nâng cao uy tín của Nhà trường. Kết quả tuyển sinh năm 2018 thành công xuất sắc với điểm chuẩn cao nhất khối ngành kinh tế và vượt chỉ tiêu; các ngành truyền thống tuyển ổn định; các ngành mới mở tuyển đủ và vượt chỉ tiêu với chất lượng cao (điểm chuẩn cao). Một số bất cập trong công tác nhập học, xếp chuyên ngành, đã được giải quyết triệt để, rút ngắn được 50% thời gian và chi phí, tạo điều kiện cho các công tác tiếp theo như: sinh hoạt công dân đầu khóa, tuyển sinh Chương trình Tiên tiến, Chất lượng cao và các chương trình đặc thù sớm hoàn thành, đem lại sự ổn định cho tổ chức học tập và sinh hoạt của tân sinh viên toàn trường.

Hệ văn bằng hai và liên thông từ CĐ lên ĐH chính quy, nhà trường đã tuyển được 301 sinh viên trong đó có 34 sinh viên liên thông từ cao đẳng lên đại học và 267 sinh viên hệ bằng 2 chính quy.

Các chương trình đào tạo quốc tế, năm học 2017-2018 nhà trường đã tuyển sinh được 322 sinh viên trong đó có 8 sinh viên chương trình ABD 2+2, 268 sinh viên Viện Đào tạo Quốc tế, và 19 sinh viên chương trình liên kết đào tạo với Hàn Quốc (Dongseo), 27 sinh viên chương trình Cử nhân Kế toán tài chính (BIFA).

Hệ đào tạo phi chính quy, năm học 2017-2018 Nhà trường tuyển được 1.724 sinh viên. Trong đó hệ VHVL đã xét tuyển được 1.140, hệ đào tạo từ xa tuyển sinh được 584 sinh viên.

Công tác đào tạo sau đại học được thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ hiện hành. Nhằm đổi mới công tác tuyển sinh cao học, Nhà trường đã xây dựng đề án và triển khai thực hiện đổi mới phương thức tuyển sinh, thay vì thi 3 môn, gồm: Cơ bản (Toán Kinh tế, Triết học); Cơ sở (Kinh tế học, Lịch sử học thuyết kinh tế) và tiếng Anh thì chuyển thành 3 môn thi: Luận, Kiến thức kinh tế tổng hợp và tiếng Anh, áp dụng cho tất cả các chuyên ngành. Các đơn vị trong trường cùng phối hợp triển khai công tác tuyển sinh theo đúng kế hoạch đề ra, do vậy, số lượng tuyển sinh đạt 100%

so với chỉ tiêu được giao. Tổng số học viên cao học được tuyển đạt 1.736, trong đó có 1.497 học viên cao học truyền thống, 32 học viên Chương trình Thạc sĩ điều hành cao cấp Executive-MBA, 58 học viên Chương trình E-MBA, 26 học viên Chương trình V-MBA và 35 học viên Cao học Kinh tế Phát triển Việt Nam - Hà Lan (MDE). Bên cạnh đó, Nhà trường tuyển được 88 học viên cao học các chương trình liên kết quốc tế. Tuyển sinh tiến sĩ đạt 100% chỉ tiêu đặt ra.

3.2. Công tác tốt nghiệp

Năm học 2017-2018, Nhà trường đã tổ chức xét công nhận tốt nghiệp, thi tốt nghiệp và trao bằng tốt nghiệp cho 9.040 sinh viên, học viên trong đó có: 4.238 sinh viên hệ chính quy; 2.717 sinh viên hệ VLVH, từ xa; 265 sinh viên các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài; 1.726 thạc sĩ và 94 tiến sĩ.

3.3. Công tác tổ chức đào tạo

➤ Hệ chính quy

Nhìn chung, kế hoạch giảng dạy năm học 2017-2018 đã được các đơn vị trong trường phối hợp triển khai linh hoạt và có hiệu quả trong điều kiện quy mô đào tạo hệ chính quy tăng và biến động lớn. Cụ thể, Nhà trường đã thực hiện 242.186 giờ giảng hệ chính quy trong năm học 2017-2018, tăng 25% so năm học trước là 193.600 giờ; Tổ chức đăng ký chuyên đề thực tập cho gần 3.893 lượt sinh viên chính quy, đăng ký học cho 4.766 lớp học phân với 233.976 lượt sinh viên chính quy, đăng ký học ghép cho 156 sinh viên (tương đương với 502 lượt), đăng ký học lại cho 100 lớp với gần 250 lượt sinh viên; Tiến hành in danh sách lớp, tổ chức kiểm tra, thi học phần cho 3.863 lượt lớp/204.501 lượt thi (tương ứng với HK1: 2.037/105.466, HK2: 1.741/94.559, HK hè: 85/4.476); Tổ chức và phối hợp kiểm tra, tổng hợp báo cáo thực hiện quy định về giảng dạy, học tập theo thời khóa biểu.

Hoàn thành xét miễn học, miễn thi và đổi điểm ngoại ngữ cho 2.582 sinh viên; Tổ chức 4 đợt ôn tập thi chuẩn đầu ra cho 513 sinh viên, 04 đợt kiểm tra chuẩn đầu ra ngoại ngữ cho 1.358 sinh viên; Hoàn thành xét miễn học, miễn thi và công nhận chuẩn đầu ra tin học cho 28 sinh viên; Tiến hành tư vấn, tiếp nhận đơn và phê duyệt học song song 02 chương trình cho 109 sinh viên đăng ký mới; Thực hiện kiểm tra điểm, lưu giữ bảng điểm học phần học kỳ 1, 2 và học kỳ hè; Triển khai cung cấp 17 loại dịch vụ quản lý đào tạo, in và trả 9.145 giấy tờ cho 6.983 lượt sinh viên chính quy.

➤ Hệ đào tạo từ xa

Trong năm học 2017-2018, hệ đào tạo từ xa đã tổ chức học tập hơn 273 học phần cho hơn 25.267 lượt sinh viên theo học, các Khóa 9, 10, 11 tại trường và từ TS16 đến TS50 Chương trình đào tạo từ xa theo phương thức E-learning; Hoàn thiện 994 hồ sơ xét tốt nghiệp phục vụ các đợt xét tốt nghiệp: đợt 3, 4, 5 năm 2017 và đợt 1, 2 năm 2018; Lên danh sách thực tập tốt nghiệp cho 567 sinh viên TS13-TS17;

Xây dựng và hoàn thiện cơ chế tài chính đặc thù cho việc tổ chức lớp học trực tuyến- đề án NEU-Elearning; Sửa đổi, bổ sung Quy chế về tổ chức đào tạo, thi, kiểm tra, cấp chứng chỉ, văn bằng tốt nghiệp theo hình thức giáo dục từ xa mới theo thông tư số 10/2017/TT-BGDĐT ngày 28/04/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Hoàn thiện quy trình phối hợp thực tập và xét tốt nghiệp giữa Nhà trường với Công ty CPĐT&PTĐT Edutop64; quy trình phối hợp tổ chức đăng ký và đào tạo cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học, quy trình xét tặng giấy khen cho sinh viên chương trình đào tạo từ xa.

➤ *Hệ vừa làm vừa học*

Tổ chức học tập cho 41 lớp niên chế, 9 lớp tín chỉ và đi thực tập cho 1.858 sinh viên

3.4. Phát triển chương trình đào tạo, chương trình môn học và công tác giáo trình học liệu

Trong năm học 2017-2018, Nhà trường đã rà soát, cập nhật và hoàn thiện 55 chương trình đào tạo tương ứng với 55 chuyên ngành thuộc 33 ngành đào tạo của trường; Tiến hành mở mới thành công 11 ngành đào tạo (nâng cấp 6 ngành từ chuyên ngành, mở mới 5 ngành) theo Danh mục giáo dục đào tạo cấp IV trình độ đại học năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Xây dựng mới 03 chương trình đào tạo đặc thù bằng tiếng Anh (BBAE, Actuary, E-OM); Hoàn thành biên soạn và thẩm định 16 giáo trình, học liệu; Tổ chức in mới 26 giáo trình với số lượng in 31.100 bản; Phối hợp phát hành cho sinh viên K59 nhân dịp nhập học với 25.196 cuốn giáo trình với giá ưu đãi, đạt doanh thu hơn 1,392 tỷ đồng.

Thực hiện điều chỉnh Chương trình đào tạo liên thông từ Trung cấp chuyên nghiệp lên đại học cho 3 ngành: Luật kinh doanh, Kế toán, Tài chính doanh nghiệp hình thức đào tạo vừa làm vừa học theo học chế tín chỉ; Phát triển học liệu, cập nhật, chỉnh sửa và xây dựng Đề cương chi tiết cho tất cả các học phần đang giảng dạy cho Chương trình Đào tạo từ xa theo phương thức E-learning.

Triển khai xây dựng: Bộ tài liệu học liệu chuẩn chương trình đào tạo thạc sĩ, Giáo trình Phương pháp nghiên cứu khoa học dành cho thạc sĩ theo định hướng ứng dụng; Xây dựng thành công Chương trình đào tạo tiến sĩ theo Thông tư 08/2017, được Hội đồng Khoa học và Đào tạo Nhà trường thông qua và bắt đầu tuyển sinh năm thứ 2 ở hai chuyên ngành Kinh tế học và Quản trị kinh doanh.

3.5. Tình hình xây dựng và ban hành các đề án, các văn bản quản lý trong công tác đào tạo

Nhiều đề án, quy định được biên soạn và áp dụng trong năm học đã tạo sự đổi mới về phương pháp giảng dạy, đánh giá, từ đó mang đến những chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng đào tạo và kỷ cương. Tiêu biểu như: Đề án “Đổi mới phương thức học tập các học phần Giáo dục Quốc phòng và An ninh theo Thông tư 03/2017/TT-BGDĐT” (triển khai thực hiện từ năm học 2018-2019 cho khóa 60); Đề án “Thí điểm đổi mới phương

pháp giảng dạy theo hướng Lecture-Tutorials (Lý thuyết - Thảo luận)” (thí điểm giảng dạy từ học kỳ 1 năm học 2018-2019 đối với 2 môn Kinh tế Vĩ mô và Kinh tế Vi mô); Đề án nâng cao chất lượng thực tập cho sinh viên đại học hệ chính quy; Đề án tuyển sinh đại học hệ chính quy áp dụng từ năm 2018 (nhằm ổn định công tác tuyển sinh trong giai đoạn 2018-2020 và từ năm 2021); Đề án tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2018 theo quy chế tuyển sinh đại học sửa đổi bổ sung của Bộ Giáo dục và Đào tạo với quy mô tăng gần 15% (từ 4.800 lên 5.500 chỉ tiêu) và tăng gần 50% mã ngành (từ 25 mã lên 37 mã); Đề án “Hoàn thiện và đổi mới công tác nhập học, xếp chuyên ngành” cho sinh viên khóa mới;... Bên cạnh đó, Nhà trường đã xây dựng và ban hành: Quy định về học, kiểm tra theo chuẩn đầu ra tin học quốc tế theo chuẩn ICDL và IC3; Quy định về học, kiểm tra theo chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo chuẩn quốc tế; Quy định về nhập học, xếp lớp, học chính trị đầu khóa, tuyển sinh các chương trình đào tạo đặc thù, khai giảng và các công việc khác liên quan cho tân sinh viên đại học hệ chính quy; Thực hiện mô tả cơ sở dữ liệu dùng chung cho Nhà trường để mua các phần mềm: nhập học online, LMS hỗ trợ học tập blended-learning & lecture-tutorials, phần mềm tích hợp Quản lý đào tạo trực tuyến,...

Ban hành Quy định công nhận chuyển đổi kết quả học tập về đào tạo liên thông trung cấp, cao đẳng lên đại học hình thức đào tạo vừa làm vừa học; Quy định công nhận chuyển đổi kết quả học tập trong đào tạo cấp bằng đại học thứ 2, hình thức đào tạo vừa làm vừa học.

Triển khai xây dựng: Đề án mở mã ngành trình độ thạc sĩ đối với 02 chuyên ngành (Quản lý đô thị và Kinh tế Tài nguyên), Đề án tiến sĩ ứng dụng Executive DBA liên kết với Pháp; Xây dựng và ban hành Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ tại Đại học Kinh tế Quốc dân theo tinh thần của Thông tư 08/2017/TT-BGDĐT ngày 14/04/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3.6. Công tác khảo thí và lấy ý kiến phản hồi từ người học

Thực hiện đổi mới công tác khảo thí trong quy trình chấm thi, làm phách căn cứ trên cơ sở Quyết định 1755/QĐ-ĐHKTQD, ngày 23/10/2017 về việc Ban hành Quy chế tổ chức thi kết thúc học phần của Trường. Theo đó, có 46 Bộ môn thực hiện ủy quyền làm phách qua Phòng Khảo thí và ĐBCLGD, 6 Bộ môn tự làm phách và 8 Bộ môn không làm phách. Số lượng bài thi thực hiện ủy quyền qua Phòng Khảo thí và ĐBCLGD làm phách hơn 300.000 bài thi tự luận của các hệ chính quy, văn bằng 2, liên thông, VLVH, cao học, từ xa và bổ sung kiến thức. Công tác chấm thi thực hiện theo đúng quy định, rút ngắn thời gian làm phách chấm thi từ 45 ngày xuống còn 10 ngày.

Công tác sao in đề thi được triển khai tập trung, đảm bảo đúng kế hoạch, yêu cầu bảo mật, không để xảy ra sai sót trong quá trình in sao. Trong năm học 2017-2018, số lượng đề thi đã in sao khoảng gần 500.000 đề thi các khóa, hệ. Đặt in và phân phối 340.000 tờ giấy thi cho người học tại Trường và các đơn vị liên kết đào tạo. Tổ chức

nhận và giải quyết 2.690 đơn xin xem lại bài thi học phần của sinh viên (kỳ 1: 1.209 đơn, kỳ 2: 1.481 đơn). Kết quả có: 2.404 trường hợp không thay đổi điểm, 276 trường hợp tăng điểm và 10 trường hợp giảm điểm.

Đối với hình thức thi trắc nghiệm trên máy tính, Trường tiếp tục triển khai sử dụng phần mềm thi trắc nghiệm Simple Test cho 55.644 lượt sinh viên dự thi. Công tác này luôn được đánh giá là có hiệu quả, khách quan, đảm bảo tính bảo mật về đề thi, tiết kiệm cho nhà trường kinh phí chấm bài thi, kinh phí ra đề thi, đồng thời giúp sinh viên có kết quả thi ngay sau khi kết thúc ca thi.

Công tác lấy ý kiến người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên cho các học phần ở các hệ đào tạo năm học 2017-2018 được triển khai qua kênh online và bằng hình thức phát phiếu giấy theo quy trình tại Quy định số: 349/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 11/5/2012. Kết quả thu được 22.400 lượt ý kiến qua kênh online và 9.000 lượt ý kiến trên phiếu giấy. Báo cáo phân tích, xử lý dữ liệu đánh giá được thực hiện đối với 614 lượt giảng viên của 60 Bộ môn (tăng 67.3 % so với năm học 2016-2017). Kết quả đánh giá của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên năm học 2017-2018 tăng rõ rệt so với năm học 2016-2017, cụ thể: số lượng giảng viên bị đánh giá ở mức dưới điểm trung bình từ 1 trở xuống không còn trường hợp nào và số lượng giảng viên được đánh giá mức điểm từ 8 tới 10 tăng 5.3 %.

3.7. Công tác quản lý sinh viên và hoạt động của Mạng lưới cựu sinh viên

3.7.1. Công tác quản lý sinh viên

Nhà trường đã triển khai xét cấp học bổng khuyến khích học kỳ 1 năm học 2017-2018 (từ ngày 1/3/2018 đến hết ngày 24/4/2018) cho 1.456 sinh viên từ khóa 56 đến khóa 69 với tổng số tiền 6.789.559.500 VNĐ, cụ thể: 1.551.472.500 VNĐ cho 428 sinh viên K56; 1.767.537.000 VNĐ cho 287 sinh viên K57; 1.738.387.500 VNĐ cho 327 sinh viên K58 và 1.732.162.500 VNĐ cho 314 sinh viên K59; Tổ chức trao 494 suất học bổng trị giá 3.126.900.000 VNĐ đến từ 14 doanh nghiệp, tổ chức, gồm: Ngân hàng Tokyo Mitsubishi, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Sacombank, Công ty cổ phần Eurowindow, Công ty cổ phần A&A Hàng hóa, Công ty cổ phần Acecook Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển - Chi nhánh Hà Nội, Tập đoàn Vingroup, Công ty cổ phần tập đoàn Hòa Phát, Công ty Nitori Việt Nam, Công ty TNHH Lotte Coralis Việt Nam, Tập đoàn Bảo Việt, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Quỹ Học bổng và Văn hóa Việt Nam KUMHO ASIANA.

Hàng năm, nhằm thúc đẩy, khích lệ tinh thần ham học hỏi, tạo phong trào học tập và nghiên cứu trong sinh viên một cách sâu rộng, Nhà trường tổ chức các cuộc thi Olympic theo nhiều lĩnh vực, gồm có: Olympic các môn Khoa học Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, Olympic Tiếng anh, Olympic Toán cấp trường.

Cuộc thi Olympic Toán cấp trường thu hút gần 200 sinh viên đăng ký tham gia thi ở cả 2 môn Đại số và Giải tích. Kết quả có 4 Giải Nhất, 4 Giải Nhì, 2 Giải Ba và 3 Giải Khuyến khích. Từ danh sách sinh viên tham gia, Nhà trường đã lựa chọn ra 8 sinh viên xuất sắc tham gia vào đội tuyển quốc gia và giành được nhiều giải thưởng ở cả 2 môn Đại số và Giải tích, trong đó có 2 Giải Nhất, 5 Giải Nhì, 1 Giải Ba. Hai sinh viên trong đội tuyển của Nhà trường xuất sắc đạt giải Nhất môn Đại số và môn Giải tích đã được Liên hiệp các Hội Khoa học - Kỹ thuật Việt Nam tặng Bằng khen.

Cuộc thi Olympic các môn Khoa học Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh được tổ chức 3 vòng thi với gần 1.000 sinh viên tham dự. Trên cơ sở đó lựa chọn 25 em sinh viên xuất sắc, chia thành 5 đội tham gia thi đấu vòng Chung kết. Kết quả có 1 Giải Nhất, 1 Giải Nhì, 1 Giải ba và 2 Giải Khuyến Khích.

Cuộc thi Olympic Tiếng Anh năm 2018 được tổ chức với chủ đề “Sinh viên Đại học Kinh tế Quốc dân với cách mạng công nghiệp 4.0”, đã diễn ra thành công với 3 vòng thi: Vòng thi cấp Khoa/Viện/Trung tâm, Vòng thi sơ loại cấp Trường và Vòng thi chung kết. Kết quả: đội thi Khoa Khoa học quản lý đạt giải Nhất, 2 giải Nhì đã thuộc về đội thi của TTĐT TT,CLC&POHE và Viện Kế toán - Kiểm toán. Hai đại diện còn lại là Khoa Ngoại ngữ kinh tế và Khoa Kế hoạch phát triển cùng đứng ở vị trí thứ 3 chung cuộc.

Thực hiện công văn số 2919/BGDĐT-GDDH ngày 10/07/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp, Trường đã xây dựng kế hoạch và tiến hành khảo sát việc làm đối với 3.038 sinh viên chính quy tốt nghiệp văn bằng thứ nhất trình độ đại học năm 2017, thuộc 16 mã ngành đào tạo của Nhà trường. Quy trình khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2017 bao gồm 04 giai đoạn: Giai đoạn 1: Xây dựng kế hoạch khảo sát; Giai đoạn 2: Thực hiện khảo sát; Giai đoạn 3: Tổng hợp, phân tích kết quả khảo sát và báo cáo Ban giám hiệu phê duyệt; Giai đoạn 4: Báo cáo Bộ Giáo dục và đào tạo, công khai kết quả báo cáo trên trang thông tin điện tử của Trường. Kết quả tỷ lệ có việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2017 theo ngành đào tạo là 95.43% .

3.7.2. Hoạt động của Mạng lưới cựu sinh viên

Trong năm học vừa qua Mạng lưới cựu học viên, sinh viên đã quy tụ được gần 2 vạn thành viên đăng ký. Năm 2018 đã có 5 Ban liên lạc mới theo các khóa được thành lập và đi vào hoạt động, đưa tổng số Ban liên lạc hiện nay là 36 ban trên cả nước. Website cựu sinh viên Đại học Kinh tế Quốc dân với nhiều tính năng ưu việt, hiện đại ngày càng hoạt động hiệu quả, thu hút các cựu học viên, sinh viên sử dụng. Tính đến thời điểm hiện tại số thành viên đã đăng ký sử dụng website đã lên đến hơn 13.500 thành viên. Xây dựng thành công bản tin điện tử, hàng tháng gửi thông tin về Nhà trường và hoạt động của các cựu học viên, sinh viên đến các cựu sinh viên. Hệ thống email tự động đã hoàn thiện và đi vào hoạt động. Bên cạnh đó, các hoạt động kết nối tiếp tục được các cựu sinh

viên tổ chức rộng rãi như: Giải Golf cựu học viên, sinh viên toàn quốc; các giải thể thao khác như bóng đá, cầu lông, tennis dành cho cựu học viên, sinh viên.

Ngoài việc tài trợ về cơ sở vật chất cho Nhà trường, các hoạt động chia sẻ khác của các cựu sinh viên nhằm hỗ trợ sinh viên các khóa dưới ngày càng phát triển đi vào chiều sâu như: Thành lập các quỹ học bổng hỗ trợ sinh viên giỏi, sinh viên nghèo vượt khó, sinh viên nghiên cứu khoa học...; Tổ chức các buổi chia sẻ kinh nghiệm, kỹ năng làm việc hay các buổi hỗ trợ kinh nghiệm dành cho các sinh viên đam mê và muốn khởi nghiệp; Tổ chức các buổi chia sẻ, định hướng nghề nghiệp và tuyển dụng trực tiếp các sinh viên năm cuối về làm việc tại các Công ty, doanh nghiệp của các cựu học viên, sinh viên.

Bên cạnh đó, trong năm vừa qua có rất nhiều các doanh nghiệp của các cựu sinh viên hay các doanh nghiệp nơi các cựu sinh viên đang làm việc quay trở lại trường ký kết thỏa thuận hợp tác với Nhà trường như: Công ty cổ phần văn hóa Huy Hoàng, Pvcombank, VPbank, MB...

3.8. Công tác Thanh tra - Pháp chế

Công tác thanh kiểm tra thi các hệ và các cấp đào tạo trong năm học vừa qua được tiến hành thường xuyên. Trong năm học đã phát hiện và xử lý 16 trường hợp sinh viên vi phạm quy chế thi, trong đó: 10 trường hợp sử dụng tài liệu trái phép khi làm bài thi, 06 trường hợp sử dụng điện thoại trong khi làm bài; Tổ chức thanh tra bảng điểm 10 và 20% cho 3.966 lượt lớp; Tiến hành hậu kiểm 907 bài thi trúng tuyển của học viên cao học K24, không phát hiện trường hợp nào vi phạm.

Tổ chức kiểm tra 5.307 chuyên đề thực tập của sinh viên và luận văn tốt nghiệp của Cao học viên, trong đó có 2.401 chuyên đề của sinh viên hệ Chính quy; 40 chuyên đề thực tập của sinh viên hệ Văn bằng 2 chính quy; 1.867 chuyên đề của sinh viên hệ VLVH; 999 chuyên đề của sinh viên hệ Đào tạo từ xa. Kết quả, đã phát hiện 04 sinh viên có vi phạm các quy định về chuyên đề, luận văn của Nhà trường.

Tổ chức thanh tra, kiểm tra 2.674 hồ sơ tuyển sinh của các khóa các hệ, trong đó có 1.883 hồ sơ tuyển sinh cao học (854 hồ sơ tuyển sinh Cao học đợt tháng 9/2017 tại các đơn vị liên kết đào tạo; 874 hồ sơ tuyển sinh Cao học đợt tháng 5/2018 tại Trường; 72 hồ sơ tuyển sinh Cao học đợt bổ sung năm 2017 tại các đơn vị liên kết đào tạo; 41 hồ sơ tuyển sinh Cao học chương trình Executive - MBA Khóa 7 Đợt 2; 28 hồ sơ tuyển sinh Cao học chương trình E.MBA; 14 hồ sơ tuyển sinh Cao học chương trình Cao học Việt Nam - Hà Lan), 499 hồ sơ xét tuyển chương trình Đào tạo từ xa truyền thống và chương trình EDUTOP và 292 hồ sơ xét tuyển hệ VLVH; Tiến hành kiểm tra 1.308 hồ sơ cấp bằng cao học năm 2018 (1.124 hồ sơ cấp bằng Cao học năm 2018; 109 hồ sơ cấp bằng Cao học chương trình Executive-MBA; 75 hồ sơ cấp bằng Cao học chương trình E.MBA); Thực hiện kiểm tra các điều kiện cấp bằng cho 9.573 trường hợp (4.358 cử

nhân hệ chính quy, 2.825 cử nhân hệ vừa làm vừa học, 995 cử nhân hệ đào tạo từ xa, 1.308 thạc sĩ và 37 tiến sĩ).

Tiến hành xác minh 988 văn bằng và có văn bản trả lời các đơn vị ngoài Trường, phát hiện 101 bằng tốt nghiệp là bằng giả; Tổ chức kiểm tra, ghi nhật ký giảng dạy của giảng viên và giờ giấc làm việc của viên chức hành chính: đã có 291 lượt lớp tín chỉ nghỉ giảng.

4. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học, tư vấn gắn kết nghiên cứu khoa học với nâng cao chất lượng đào tạo, tăng cường công bố và xuất bản quốc tế

Là yếu tố đóng vai trò quan trọng trong việc đánh giá chất lượng và nâng cao uy tín, vị thế của một trường đại học, công tác nghiên cứu khoa học tiếp tục được Nhà trường quan tâm đầu tư có định hướng trong năm học 2017-2018. Điều này được thể hiện thông qua sự gia tăng về số lượng đề tài các cấp (đặc biệt là đề tài cấp Quốc gia), số lượng hội thảo, sinh hoạt khoa học bộ môn, tỷ lệ sinh viên tham gia NCKH, công bố và xuất bản quốc tế gia tăng so với năm học trước, đặc biệt là số lượng các bài báo đăng tải trên các tạp chí khoa học quốc tế thuộc hệ thống ISI và SCOPUS. Đi cùng với đó, nhiều hội thảo khoa học trong nước và quốc tế tạo tiếng vang lớn. Các buổi tọa đàm đối thoại chính sách thu hút được sự quan tâm của xã hội và truyền thông. Nội dung nghiên cứu và sinh hoạt khoa học đã bám sát vào mục tiêu đáp ứng được yêu cầu chuyên môn, quản lý và có tính ứng dụng cao. Các đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên từng bước được cải thiện theo hướng áp dụng những kiến thức được học gắn với thực tiễn,...

4.1. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ KH&CN các cấp

Trong năm học 2017-2018, Nhà trường đã hỗ trợ và phối hợp với các nhà khoa học, nhóm nghiên cứu đầu thầu và được giao chủ trì thực hiện mới: 07 nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia thuộc các Chương trình KH&CN cấp Quốc gia giai đoạn 2016-2020; 02 nhiệm vụ nghiên cứu cơ bản quỹ Nafosted; 08 đề tài/nhiệm vụ cấp Bộ; 115 đề tài NCKH cấp Trường bao gồm 03 đề tài NCKH trọng điểm, 32 đề tài có bài viết công bố bằng tiếng Anh tại các hội thảo/tạp chí và 80 đề tài NCKH có bài viết công bố bằng tiếng Việt tại các hội thảo/tạp chí cùng các đề tài NCKH phục vụ trực tiếp cho hoạt động đào tạo và quản lý đào tạo của trường. Các đề tài các cấp được triển khai thực hiện một cách nghiêm túc, hầu hết đã đảm bảo đúng tiến độ đề ra.

Đối với các đề tài hợp tác với các địa phương, các Bộ, ngành trong năm học 2017-2018, Trường đã tiến hành đầu thầu và được giao thực hiện mới 06 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh/thành phố tương đương cấp Bộ. Bên cạnh đó, các đề tài NCKH cấp Trường đã đảm bảo có sinh viên chính quy tham gia với mục tiêu gắn kết học tập với NCKH. Các đề tài/nhiệm vụ NCKH Quốc gia, cấp Bộ và tương đương cũng đều có học viên cao học, nghiên cứu sinh tham gia để rèn luyện và nâng cao năng lực nghiên cứu. Các đề tài, nhiệm vụ NCKH đều thực hiện công bố 01 bài báo/bài viết trong kỷ yếu hội thảo khoa học hoặc đăng bài trên các

tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước và quốc tế. Tổ chức ký kết các hợp đồng tư vấn, đào tạo năng lực cho các doanh nghiệp.

4.2. Hội nghị/hội thảo/tọa đàm khoa học

Năm học 2017-2018 cùng với sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan trung ương như Hội đồng Lý luận Trung ương, Ban Kinh tế Trung ương, Ủy Ban Kinh tế của Quốc hội, các Bộ, ngành, địa phương, các trường đại học trong và ngoài nước cũng như các tổ chức Quốc tế (như Hội đồng Anh, Hiệp hội các trường Đại học Thái Lan, Mỹ, Hàn Quốc, Pháp), Trường đã tổ chức thành công 22 hội thảo khoa học cấp Quốc gia và 10 hội thảo quốc tế, nâng cao uy tín và hình ảnh của Nhà trường đối với xã hội... Có thể kể đến các hội thảo tiêu biểu như: Hội thảo Kinh tế Việt Nam 2017 và triển vọng 2018; Hội thảo quốc tế NEU-KKU Lần thứ 9: “Các vấn đề kinh tế xã hội và môi trường trong phát triển - On socio-economic and environmental issues in development”, Hội thảo quốc gia: “Hội nhập tài chính và tiền tệ tại Châu Âu. Bài học kinh nghiệm cho các quốc gia vùng Đông Nam Á”; Hội thảo quốc gia: “Hệ tiêu chí nước công nghiệp theo hướng hiện đại - kinh nghiệm quốc tế và bài học áp dụng cho Việt Nam”, “Chuyển giá và kiểm soát hoạt động chuyển giá: những vấn đề lý luận và bài học kinh nghiệm”; “Cách mạng công nghiệp 4.0 và những đổi mới trong lĩnh vực Tài chính Ngân hàng”... Đồng thời công bố ấn phẩm “Đánh giá kinh tế Việt Nam thường niên 2018: Tháo gỡ những rào cản đối sự phát triển của doanh nghiệp” và ra mắt chuỗi Tọa đàm Đối thoại chính sách, thu hút được sự quan tâm của các chuyên gia kinh tế, các nhà quản lý và truyền thông.

4.3. Công bố công trình khoa học trên tạp chí trong nước và quốc tế

Công bố quốc tế năm học 2017-2018 đã đạt được những thành tựu rất đáng khích lệ, tổng số bài báo đăng trên các tạp chí khoa học quốc tế của các nhà khoa học, giảng viên và nghiên cứu viên trong Trường là 60 bài, trong đó các bài viết quốc tế thuộc tạp chí nằm trong danh mục ISI và Scopus là 26 bài.

Để tăng cường công bố và xuất bản quốc tế, Nhà trường đã đưa ra chương trình hỗ trợ công bố quốc tế ISI và Scopus với 2 mức đầu tư 150 triệu và 250 triệu (có thể lên đến 300 triệu nếu sản phẩm có $IF > 2$) cho mỗi nhóm nghiên cứu. Đây là một trong những đột phá quan trọng để gia tăng nhanh số lượng các bài báo quốc tế và tăng thứ hạng của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân trên các bảng xếp hạng có uy tín. Rất nhiều nhóm nghiên cứu đã được thành lập và đăng ký tham gia chương trình này. Ngoài ra, Nhà trường cũng đã bổ sung thêm mức hỗ trợ 50 triệu đồng cho những bài báo ISI có $IF > 2$. Những hình thức hỗ trợ trên về cơ bản đã tương đương so với hầu hết các trường đại học thuộc khối ngành kinh tế, quản trị và kinh doanh tại Việt Nam.

4.4. Công tác sinh hoạt khoa học Bộ môn, của nghiên cứu sinh

Bắt đầu từ năm học 2016-2017, Trường thực hiện chính sách hỗ trợ các bộ môn sinh hoạt khoa học với định mức hỗ trợ 2,5 triệu đồng/lần sinh hoạt bộ môn, số lần hỗ trợ tối đa 6

lần/năm. Các Bộ môn trong trường đã có điều kiện để mời các chuyên gia, các cán bộ thực tiễn bên ngoài đến để trao đổi, tọa đàm các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của bộ môn, qua đó cập nhật được kiến thức, hoàn cảnh và điều kiện thực tế khi vận dụng các kiến thức chuyên môn trong công việc. Hoạt động này đang ngày càng đi vào chiều sâu và có chất lượng chuyên môn cao. Kết quả trung bình năm học 2017-2018 đã có khoảng gần 120 lượt sinh hoạt khoa học bộ môn/học kỳ các buổi sinh hoạt khoa học bộ môn, đạt tỷ lệ gần 3 buổi/kỳ/bộ môn (gần 90%).

4.5. Các hoạt động hỗ trợ giảng viên

Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực nghiên cứu cho cán bộ, giảng viên của Nhà trường tiếp tục được quan tâm. Nhà trường đã tổ chức các buổi tọa đàm chia sẻ kinh nghiệm nâng cao năng lực nghiên cứu và các kỹ năng viết bài báo quốc tế cho giảng viên, giúp giảng viên đặc biệt là giảng viên trẻ có được những kỹ năng và phương pháp viết bài báo quốc tế thuộc hệ thống ISI/SCOPUS. Lớp học được tổ chức với quy mô lớn và đã có hơn 100 cán bộ giảng viên đăng ký tham gia và được các cán bộ, giảng viên đánh giá tốt.

4.6. Công tác nghiên cứu khoa học sinh viên

Nhận thức được tầm quan trọng của hoạt động khoa học sinh viên, Nhà trường đã luôn chú trọng việc triển khai thực hiện và đưa hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên vào kế hoạch hoạt động khoa học công nghệ hàng năm; Chỉ đạo, đôn đốc công tác NCKHSV, triển khai tổ chức phát động phong trào NCKHSV, phối hợp với các đơn vị trong trường như Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, Câu lạc bộ sinh viên NCKH để tuyên truyền, phổ biến cho sinh viên trong toàn trường tham gia nghiên cứu. Đồng thời có kế hoạch cụ thể chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị có đào tạo sinh viên triển khai hội nghị nghiên cứu khoa học sinh viên, trên cơ sở đó xét chọn các công trình dự thi sinh viên nghiên cứu khoa học các cấp. Số lượng sinh viên (cả sinh viên năm thứ hai và năm thứ ba tham gia) có xu hướng tăng lên hàng năm. Những đơn vị trong trường có tỷ lệ sinh viên tham gia NCKH cao như: Câu lạc bộ SVNCKH đạt 22,4%; Khoa Bảo hiểm 19,9%; Viện Quản trị kinh doanh 19,5%; Viện Ngân hàng - Tài chính 15,0%. Bên cạnh đó, Nhà trường cũng đã yêu cầu các nhà khoa học trong hoạt động nghiên cứu đề tài của mình có sự tham gia ít nhất là 3 sinh viên nhằm tạo điều kiện để các em sinh viên có thêm nhiều cơ hội tiếp cận với môi trường nghiên cứu khoa học. Số công trình tham gia dự thi SVNCKH cấp trường năm 2018 là 165 công trình. Công tác khoa học sinh viên được phát triển cả về chiều rộng và chiều sâu. Nhà trường luôn nằm trong tốp đầu các trường đại học có thành tích nghiên cứu khoa học sinh viên xuất sắc, được nhận nhiều bằng khen của Thủ tướng và Bộ Giáo dục và Đào tạo. Chất lượng các công trình nghiên cứu ngày được nâng cao và có nhiều sinh viên đạt giải cao trong các kỳ thi nghiên cứu khoa học, đặc biệt là giải thưởng “Sinh viên Nghiên cứu khoa học” cấp Bộ. Kết quả trong năm học 2017-2018, Trường đã nhận được 09 giải thưởng cấp Bộ (trong đó có 01 giải Nhất, 04 giải Nhì và 04 giải Khuyến khích). Phòng Quản lý khoa học được trao tặng 01

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo vì đã có thành tích xuất sắc trong NCKHSV 2017. Đặc biệt, sinh viên Đại học Kinh tế Quốc dân đã xuất sắc đạt giải nhất cuộc thi SVNCKH khối kinh tế Eureka 2017 (do Bộ Khoa học và Công nghệ và Thành đoàn Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức) trong lần đầu tiên tham dự.

5. Phát triển mạnh các chương trình hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học và trao đổi sinh viên, giảng viên, liên kết đào tạo, công nhận tín chỉ, cùng cấp bằng với các tổ chức, trường đại học uy tín trên thế giới

5.1. Phát triển các chương trình hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học

Trong năm học 2017-2018, Nhà trường có 05 nhiệm vụ KHCN/Dự án nghiên cứu mới được tài trợ, bao gồm: Dự án “Tăng cường năng lực nghiên cứu và giảng dạy về kinh tế biến đổi khí hậu và quản lý rủi ro thiên tai giữa NEU và các đối tác Đài Loan” do Bộ Giáo dục Đài Loan tài trợ; Dự án nghiên cứu với University of Illinois at Chicago (UIC) về tác động của Thuế thuốc lá đối với việc buôn bán thuốc lá lậu tại Việt Nam - Impact of tobacco tax on tobacco illicit trade in Vietnam do Bloomberg Foundation tài trợ; Dự án "European and Vietnamese Collaboration on Graduate Employment" viết tắt là dự án EVENT (Dự án này có 3 trường nước ngoài, 5 trường đại học trong nước và 2 Bộ tham gia, kéo dài tới 10/2019 và được Cộng đồng Châu Âu tài trợ); Dự án "Assessment of Vietnam Urban Upgrading Interventions in Mekong Delta Region" do Ngân hàng Thế giới tài trợ thực hiện đánh giá dự án ở Trà Vinh và Cần Thơ (thời gian thực hiện từ tháng 3-6/2018); Dự án “Nghiên cứu quốc tế về các yếu tố liên quan đến mổ lấy thai - Thu thập dữ liệu định tính tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh” do Viện Nghiên cứu Phát triển Pháp (IRD) tài trợ.

5.2. Tổ chức các bài giảng, hội nghị, hội thảo quốc tế

Tổ chức thành công chuỗi bài giảng phối hợp cùng Tập đoàn Sumitomo; chuỗi bài giảng trong khuôn khổ hoạt động của Chương trình ISU VIETNAM 2018 hợp tác giữa Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội và Trường Đại học Kinh tế, Kinh doanh, Vienna, Cộng Hòa Áo; Triển khai seminar công bố ấn phẩm báo cáo 2017 của ILO. Các hội thảo quốc tế tiêu biểu trong năm có thể kể đến như: Hội thảo Quốc tế với chủ đề: “Chất lượng và Hiệu quả của các chương trình Liên kết đào tạo Quốc tế”; Hội thảo quốc tế Chỉ dẫn địa lý tại Italia và Việt Nam...; Tổ chức buổi định hướng Chương trình “Con đường hướng tới thành công”.

5.3. Phát triển các chương trình liên kết đào tạo, biên bản ghi nhớ (MOU) và biên bản thỏa thuận (MOA)

Hiện nay, toàn trường có 15 chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài đào tạo bậc đại học, thạc sĩ. Các ngành học đa dạng, cùng với giáo trình chuẩn được thiết kế và công nhận bởi các đối tác uy tín nước ngoài đã mở ra nhiều cơ hội học tập trong môi trường quốc tế cho sinh viên Việt Nam để nâng cao năng lực và kiến thức chuyên môn. Trong năm học 2017-2018, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân đã phê duyệt và triển khai

05 Chương trình liên kết đào tạo mới, gồm có: (1) Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh cao cấp ESG UQAM Executive MBA liên kết giữa Trường Đại học Kinh tế Quốc dân và Trường Đại học UQAM, Canada; (2) Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh liên kết giữa Trường Đại học Kinh tế Quốc dân và Trường Đại học Andrews, Hoa Kỳ; (3) Chương trình Cử nhân Công nghệ Tài chính liên kết giữa Trường Đại học Kinh tế Quốc dân và Trường Đại học Á Châu, Đài Loan; (4) Chương trình Cử nhân Kinh tế học và Tài chính liên kết giữa Trường Đại học Kinh tế Quốc dân và Trường Đại học Lincoln, Vương Quốc Anh; (5) Chương trình Cử nhân Kế toán và Cử nhân Kế toán - Tài chính liên kết giữa Trường Đại học Kinh tế Quốc dân và Trường Đại học Cardiff, Vương Quốc Anh).

Trong năm học 2017-2018, Nhà trường đã thực hiện ký kết và triển khai thêm 01 Chương trình chuyển tiếp với Trường Đại học Portsmouth, Vương Quốc Anh, nâng tổng số các chương trình chuyển tiếp thực hiện tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân lên 05 chương trình, bao gồm: (1) Chương trình chuyển tiếp với Trường Đại học California State, Long Beach, Hoa Kỳ; (2) Chương trình chuyển tiếp với Trường Đại học Boise State, Hoa Kỳ; (3) Chương trình chuyển tiếp với Trường Đại học Portsmouth, Vương Quốc Anh; (4) Chương trình chuyển tiếp với Trường Đại học Saxion, Hà Lan; (5) Chương trình chuyển tiếp với Trường Đại học Quốc gia Úc. Các chương trình liên kết đào tạo được xây dựng và triển khai theo đúng pháp luật Việt Nam và các quy định của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, đảm bảo chất lượng đào tạo và mở ra cơ hội du học tại chỗ cho hàng nghìn sinh viên mỗi năm, đóng góp vào nguồn nhân lực chất lượng cao cho toàn xã hội.

Tích cực mở rộng mối quan hệ hợp tác với các trường đại học/tổ chức quốc tế có uy tín với 21 Biên bản ghi nhớ và biên bản thỏa thuận được ký kết trong năm học. Nội dung hợp tác chủ yếu về các hoạt động trao đổi sinh viên, tổ chức hội thảo, đào tạo, trao đổi tài liệu và nghiên cứu khoa học, *cụ thể trong Bảng 7 phụ lục.*

5.4. Chương trình trao đổi giảng viên, sinh viên

Các hoạt động giao lưu trao đổi sinh viên quốc tế trong những năm gần đây được đẩy mạnh, ngày càng thu hút được nhiều sự quan tâm của đông đảo sinh viên Nhà trường. Trong năm học 2017-2018, Nhà trường tiếp tục triển khai Dự án “Trao đổi học thuật và chuyển giao tri thức quốc tế” - IMPAKT nằm trong chương trình Erasmus Mundus do Ủy ban Châu Âu tài trợ học bổng cho sinh viên và giảng viên trao đổi học tập và nghiên cứu tại Châu Âu và Dự án Erasmus+ do Liên Minh Châu Âu tài trợ về trao đổi sinh viên với Trường Đại học Szczecin, Ba Lan và Trường Đại học Sapienza of Rome, Ý; Tổ chức cho 12 sinh viên đi trao đổi tại Hàn Quốc, Ba Lan, Nhật Bản, Ý; Tiến hành tiếp nhận gần 140 sinh viên quốc tế tới trao đổi học thuật tại Trường theo các diện trao đổi ngắn hạn 1 năm học, 1 kỳ học, 1 tháng học, 3 tuần...

Tháng 7/2018, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân phối hợp với Trường Đại học Bách Khoa, Hà Nội cùng Trường Đại học Kinh tế và Kinh doanh Vienna, Cộng Hòa Áo tổ chức thành công Chương trình trao đổi hè ISU Vietnam 2018 (International Summer University Vietnam 2018) trong khuôn khổ hợp tác của hiệp hội ASEA-UNINET. Chương trình đã thu hút sự tham gia của 20 sinh viên Áo và 20 sinh viên Việt Nam tới từ hai trường đại học. Chương trình đã có nhiều hoạt động học thuật cũng như giao lưu ngoại khóa, tạo cơ hội cho các sinh viên trao đổi kiến thức và văn hóa của hai quốc gia.

5.5. Công tác quản lý lưu học sinh

Triển khai Đề án phát triển sinh viên quốc tế tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân đến các đơn vị trong Trường nhằm xác định định hướng, mục tiêu, giải pháp và các chương trình hành động, qua đó tăng cường, thu hút và mở rộng quy mô, hình thức đào tạo sinh viên quốc tế tại trường.

Năm học 2017-2018 Nhà trường đã tiếp nhận 69 lưu học sinh từ các nước Lào, Campuchia sang học theo diện hiệp định chính phủ và tự túc; Tổ chức triển khai các công tác liên quan đến lưu học sinh bao gồm: Gửi các thông tin giới thiệu về Trường và các chương trình đào tạo đến Trường T78, 80 và Đại sứ quán các nước; Làm việc với Đại sứ quán các nước, Cục Đào tạo với nước ngoài về khả năng tiếp nhận lưu học sinh; Tư vấn và hỗ trợ lưu học sinh diện tự túc kinh phí hoàn thiện hồ sơ đăng ký học; Tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa văn nghệ, thể thao giữa sinh viên Việt Nam và Lưu học sinh; Hỗ trợ tổ chức Tết truyền thống của lưu học sinh...

6. Đẩy mạnh triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng trong và ngoài nước về phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao nhằm đảm bảo thực hiện chiến lược phát triển trường, bao gồm đào tạo đội ngũ giảng viên, nâng cao trình độ cán bộ quản lý, xây dựng và hoàn thiện quy chế và kỷ cương làm việc

6.1. Công tác tổ chức đào tạo, bồi dưỡng

Trong năm học 2017-2018, Trường đã tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng như sau: Đào tạo, bồi dưỡng trong nước: 65 người (viên chức hành chính: 17). Cụ thể, đào tạo TS: 40 người, ThS: 15 người, Cao cấp lý luận chính trị: 10 người; Bồi dưỡng ngoại ngữ theo Đề án 2020: 3 người; Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho 20 lượt người; Bồi dưỡng chuyên môn: 39 lượt người. Đối với đào tạo, bồi dưỡng nước ngoài, đào tạo TS: 22 người, ThS: 2 người, Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ: 39 người; Triển khai mở lớp đào tạo phương pháp giảng dạy bằng tiếng Anh ứng dụng case study (Phối hợp với Viện Đào tạo Quốc tế) do Đại học Huddersfield giảng dạy.

Làm các thủ tục tiếp nhận viên chức đi công tác, việc riêng và học tập tại nước ngoài đã hoàn thành nhiệm vụ: 13 người, trong đó TS: 10 người, các trường hợp khác: 3 người; Làm thủ tục gia hạn cho 8 người; Cử cán bộ đi công tác: 142 lượt người, đi dự hội nghị, hội thảo: 76 lượt người. Phối hợp với Học viện quản lý giáo dục tổ chức lớp Bồi

đưỡng nghiệp vụ sư phạm cho 51 người, lớp Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp GVC hạng II cho 101 người; Tổ chức lớp bồi dưỡng kỹ năng quản lý và quản trị đại học cho 140 người; Phối hợp với các đơn vị chức năng mở các lớp tập huấn triển khai ứng dụng Office 365 trong quản lý và giảng dạy cho 1.194 người; Mở lớp đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn cho 63 viên chức phụ trách trang thông tin điện tử các đơn vị trực thuộc Trường, lớp đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn cho 35 viên chức phụ trách trang thông tin điện tử các đơn vị trực thuộc Trường tại Đà Loan.

6.2. Tổ chức bộ máy

Xuất phát từ thực tế yêu cầu của công tác giáo dục, nhằm nâng cao chất lượng quản lý, đào tạo và nghiên cứu, Trường đã tiến hành tổ chức sắp xếp lại bộ máy trong năm học 2017-2018 như sau: Thực hiện quy trình tái hoạt động Trung tâm Nghiên cứu, tư vấn Kinh tế và Kinh doanh; Soạn thảo quy định chức năng và nhiệm vụ của Trung tâm Nghiên cứu, tư vấn Kinh tế và Kinh doanh; Thực hiện quy trình chuyển đổi Trung tâm Khởi nghiệp và sáng tạo xã hội thuộc phòng Quản lý Khoa học thành Trung tâm trực thuộc trường; Thực hiện quy trình và phối hợp cùng với cán bộ, viên chức Viện Kế toán - Kiểm toán kiện toàn lại bộ máy lãnh đạo của đơn vị; Thực hiện quy trình sắp xếp lại theo hướng sáp nhập các Viện nghiên cứu thuộc trường, sắp xếp lại Khoa Tin học Kinh tế và Viện Công nghệ Thông tin Kinh tế; Thành lập mới Bộ môn Kinh tế biến đổi khí hậu thuộc Khoa Môi trường và Đô thị; Kiện toàn Hội đồng biên tập Tạp chí Kinh tế và Phát triển; Kiện toàn Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

6.3. Công tác cán bộ

Tổng số công chức, viên chức, người lao động hưởng lương từ Trường Đại học Kinh tế Quốc dân tính tới thời điểm hiện tại là: 1.186 người, trong đó có 16 Giáo sư; 134 Phó Giáo sư; 201 Tiến sĩ (không có học hàm GS hoặc PGS); 552 Thạc sĩ; 200 Cử nhân và 83 trình độ khác.

Trong năm học, Nhà trường đã thực hiện quy trình bổ nhiệm 42 chức vụ quản lý, trong đó bổ nhiệm lần đầu cho 29 chức vụ quản lý, bổ nhiệm theo hình thức thi tuyển 1 người, bổ nhiệm lại và điều động bổ nhiệm 12 cán bộ; Giải quyết thủ tục cho viên chức chuyển công tác, thôi việc: 16 cán bộ; Điều chuyển nội bộ: 4 cán bộ; Tuyển dụng mới 42 cán bộ trong đó viên chức hành chính: 18 người, giảng viên: 21 người, nhân viên: 03 người; Thực hiện thủ tục đề nghị bổ nhiệm chức danh giảng viên cao cấp cho 13 giảng viên, chức danh giảng viên chính cho 78 giảng viên, chức danh chuyên viên chính cho 16 chuyên viên.

Tiến hành phê duyệt Quy hoạch viên chức quản lý của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân nhiệm kỳ Hiệu trưởng 2013-2018 và nhiệm kỳ Hiệu trưởng 2018-2023.

6.4. Công tác thực hiện chế độ, chính sách cho người lao động

Thực hiện việc giải quyết chế độ hưu trí và nghỉ việc hưởng chế độ BHXH cho 34 cán bộ, viên chức và người lao động, trong đó có 14 giảng viên, giảng viên chính, giảng viên cao cấp và 20 cán bộ hành chính; Tiến hành chi trả tiền hỗ trợ đối với cán bộ, viên chức, người lao động nghỉ hưu, nghỉ việc hưởng chế độ BHXH theo quy chế thu chi nội bộ với tổng số tiền hơn 275 triệu đồng; Thực hiện việc báo tăng giảm, điều chỉnh mức đóng BHXH cho hơn 800 trường hợp có phát sinh tăng lương, tăng thâm niên nhà giáo, tăng thâm niên vượt khung; Giải quyết chế độ ốm đau, thai sản cho 42 trường hợp, chi trả tiền hỗ trợ thai sản theo quy định của BHXH với tổng số tiền là 105.640.000 đồng; Thực hiện các thủ tục kéo dài thời gian công tác đối với GS, PGS và giảng viên là Tiến sĩ cho 58 trường hợp.

Tổ chức gặp mặt, tri ân đối với cán bộ, viên chức, người lao động nghỉ hưu trong năm 2017 vào tháng 12/2017; Tổ chức buổi gặp mặt tri ân nhân Ngày thương binh liệt sĩ 27/7/2018 đối với những cán bộ, viên chức, người lao động là thương binh và con liệt sĩ.

6.5. Công tác ban hành, hoàn thiện các văn bản

Năm học 2017-2018, Nhà trường đã thành lập các tổ công tác sửa đổi, bổ sung và đã ban hành một số quy định của Trường như: Quy chế bổ nhiệm, kéo dài thời gian giữ chức vụ, thôi giữ chức vụ, từ chức và miễn nhiệm viên chức quản lý Trường Đại học Kinh tế Quốc dân; Quy định kiêm giảng, thỉnh giảng tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân; Quy chế quản lý Cổng thông tin điện tử của Trường; Quy chế đánh giá, phân loại cán bộ, viên chức, người lao động của Trường; Đề án thí điểm thực hiện cơ chế tự chủ toàn diện không có cơ quan chủ quản tại trường Đại học Kinh tế Quốc dân; Thông báo thực hiện Quy chế kéo dài thời gian làm việc của các giảng viên có học hàm GS, PGS, giảng viên có học vị Tiến sĩ năm 2018; Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học và Đào tạo.

Hiện trường đã thành lập Tổ công tác xây dựng Đề án vị trí việc làm tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Tổ công tác hoàn thiện Quy chế Thu Chi nội bộ (dự kiến Quý 1 năm 2019 sẽ hoàn thành và áp dụng ngay).

6.6. Giải quyết đơn thư khiếu nại

Trong năm học 2017-2018, Phòng Tổ chức cán bộ phối hợp cùng Phòng Thanh tra - Pháp chế và các đơn vị chức năng đã giải quyết 02 vụ việc viên chức, người lao động vi phạm quy định, quy chế. Việc giải quyết 2 vụ việc được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

7. Duy trì đầu tư và tăng cường phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin (Turnitin, Office 365,...) trong các hoạt động đào tạo, nghiên cứu và quản trị của trường trên cơ sở sử dụng có hiệu quả các nguồn đầu tư, khai thác và tận dụng hiệu quả Dự án Thư viện điện tử

Trong năm học 2017-2018, Nhà trường đã đầu tư hệ thống Office365 với số lượng 1.200 tài khoản dành cho toàn thể viên chức trong trường, đồng thời cung cấp miễn phí tài khoản Office365 cho toàn bộ sinh viên chính quy. Tất cả hệ thống thư điện tử của trường đã được tích hợp, chuyển đổi lên công nghệ điện toán đám mây của MicroSoft. Nhờ đó, hộp thư điện tử có dung lượng và tốc độ cao hơn, khả năng lưu trữ dữ liệu lớn, người sử dụng có thể dùng trực tuyến hoặc đồng bộ với các thiết bị di động và có định của mình, khắc phục tình trạng thư rác và lỗi khi gửi nhận thư. Hệ thống Office365 được đưa vào sử dụng không chỉ có tính năng của thư điện tử mà còn bao gồm nhiều phần mềm, công cụ có bản quyền phục vụ cho quá trình giảng dạy, học tập, nghiên cứu như WORD, EXCEL, POWERPOINT, ONEDRIVER, TEAMS,..., có thể cài đặt và sử dụng cả trên máy tính và các thiết bị thông minh. Để triển khai sâu rộng đến cán bộ viên chức, Nhà trường đã tổ chức chuỗi các buổi giới thiệu và tập huấn tổng quan về hệ thống phần mềm này. Mặc dù Office365 đã và đang dần được khai thác có hiệu quả hơn trong các công tác của Nhà trường nhưng vẫn còn một số cán bộ, viên chức chưa sử dụng hệ thống thư điện tử và ứng dụng các công cụ phần mềm vào các công việc chuyên môn. Các phần mềm ứng dụng tiếp tục được duy trì, bảo dưỡng để phục vụ các hoạt động quản lý và đào tạo. Nhà trường hiện đang triển khai thực hiện các bước tiếp theo để triển khai phần mềm.

Trong năm học 2017-2018, Nhà trường đã đưa phần mềm kê khai NCKH online vào hoạt động, theo đúng định hướng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghiên cứu với mục tiêu tiết kiệm thời gian và giảm bớt các thủ tục hành chính khi tiến hành kê khai, xác nhận cho các giảng viên. Thông qua đó, các nhà khoa học cũng có thể lưu trữ, tra cứu và trích xuất được Lý lịch khoa học cá nhân. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai đã phát hiện một số trục trặc về mặt kỹ thuật nên phần mềm không đạt được hiệu quả như mong đợi. Hiện Nhà trường đang khẩn trương rà soát lại phần mềm, đường truyền, máy chủ... để có thể đáp ứng một cách tốt nhất hoạt động kê khai giờ NCKH trong năm học 2018-2019.

Để đảm bảo vấn đề liên chính trong học thuật và nâng cao chất lượng đào tạo, trên cơ sở Quyết định số 1317/QĐ-ĐHKTQĐ ngày 04/8/2016 quy định về sự trung thực trong đào tạo và nghiên cứu khoa học của Nhà trường, quy trình sử dụng phần mềm Turnitin đã được hoàn thiện và triển khai đối với tất cả các hệ đào tạo, kể cả trong hoạt động nghiên cứu khoa học. Tất cả các đề tài cấp Trường năm 2017 đều phải chạy Turnitin trước khi làm các thủ tục thành lập hội đồng bảo vệ chính thức.

Bên cạnh đó, công tác quản trị và cập nhật tin tức trên cổng thông tin điện tử của Nhà trường và trên cổng thông tin điện tử cấp 2 của các đơn vị tiếp tục được tăng cường. Việc đăng ký tài khoản và đưa bài viết lên Google Scholar là yêu cầu bắt buộc đối với giảng viên. Các hoạt động này đã giúp tăng đáng kể thứ hạng của Trường trên bảng xếp hạng Webometrics.

Hệ thống cơ sở vật chất và hạ tầng mạng về cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu sử dụng của cán bộ, viên chức và sinh viên trong trường. Hệ thống wifi mới được đầu tư tại nhà A2 và khuôn viên Nhà trung tâm được đưa vào sử dụng, phủ sóng đến từng phòng học. Trong thời gian tới, hệ thống wifi tại nhà A1 được đầu tư cũng sẽ đi vào hoạt động khi các hạ tầng của nhà A1 hoàn thiện. Hệ thống phòng máy tính phục vụ thực hành đã được lắp đặt mới bổ sung và chuyển từ giảng đường C sang tập trung tại tầng 6 Nhà A2, đảm bảo nhu cầu sử dụng tại phòng máy. Các cơ sở dữ liệu điện tử của trường tiếp tục được đầu tư, khai thác trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên, sinh viên, học viên. Người dùng có thể dễ dàng truy cập vào cơ sở dữ liệu trên cổng thông tin điện tử của Thư viện trường.

8. Đưa Nhà Trung tâm đào tạo vào vận hành và sử dụng đồng bộ, hiệu quả phục vụ các hoạt động chuyên môn của Trường; ban hành Quy định về văn hóa sử dụng Tòa nhà. Sớm hoàn thành quy hoạch tổng thể phát triển dài hạn của Trường, nỗ lực triển khai thực hiện một phần quy hoạch tổng thể (khởi công 1 khối nhà ở cho sinh viên và 1 khối nhà ở cho cán bộ, giảng viên khi quy hoạch được phê duyệt)

8.1. Về Nhà trung tâm đào tạo

Từ tháng 08 năm 2017 Nhà trường đã đưa Tòa A2 Nhà trung tâm đào tạo vào vận hành với trên 100 phòng học thông thường, 14 phòng máy tính, 10 phòng hội thảo, 01 hội trường lớn, giúp giải quyết triệt để tình trạng thiếu giảng đường, chấm dứt hoàn toàn việc phải thuê giảng đường ngoài Trường, vừa tiết kiệm được chi phí thuê giảng đường ngoài Trường, vừa giảm chi phí cho cả sinh viên và giáo viên trong việc đi lại giữa các buổi học, tăng hiệu quả công tác phân công thời khóa biểu. Đến tháng 09 năm 2017, Nhà trường tiếp tục đưa khối thư viện hiện đại vào hoạt động. Hệ thống thư viện được đầu tư mới với 30 phòng đọc, 1.000 chỗ ngồi, 40 máy tính và 04 CSDL điện tử (CSDL Emerald Insight, CSDL Proquest Central, CSDL IG Publishing ebook và CSDL Cục thông tin khoa học công nghệ quốc gia) cung cấp cho bạn đọc 63.051 đầu sách, tạp chí, e-book. Việc đưa giảng đường A2 và Thư viện vào sử dụng đã nâng cao hình ảnh, uy tín của Nhà trường đối với xã hội; phục vụ tốt hơn công tác giảng dạy, học tập của cán bộ giảng viên, sinh viên và đánh dấu sự phát triển vượt bậc về cơ sở vật chất của Nhà trường trong lịch sử hơn 60 năm hình thành và phát triển.

Cùng với công tác xây dựng toà nhà, công tác đầu tư, mua sắm thiết bị nội thất cũng được tiến hành song song đồng bộ. Nhà Trường đã triển khai đầu thầu mua sắm các thiết bị phục vụ giảng dạy (bàn ghế, bảng, máy chiếu, thiết bị âm thanh, máy tính, hệ thống camera), hệ thống wifi Toà nhà Trung tâm. Để tăng tính chuyên nghiệp, Nhà trường đã thuê đơn vị Quản lý tòa nhà chuyên nghiệp để vận hành và quản lý toàn bộ các hoạt động của tòa nhà. Công ty vận hành quản lý tòa nhà phối hợp với Nhà trường điều phối quản lý

sử dụng khu giảng đường A2 một cách hiệu quả vừa phục vụ giảng dạy học tập vừa phục vụ thi công khối nhà A1, đảm bảo an ninh, an toàn khi vận hành tòa nhà.

Các dự án thực hiện đầu tư vào khối giảng đường A2 có hiệu quả và đúng tiến độ, cụ thể: Đầu tư mua sắm trang thiết bị nội thất đồ gỗ giảng đường, hội trường, thư viện của Trường; Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị phục vụ phòng học, phòng hội thảo Nhà trung tâm đào tạo, trang thiết mạng không dây (wifi) và Camera an ninh tại nhà Trung tâm đào tạo. Các dự án đầu tư vào khối A1 còn bị chậm do tiến độ thi công bàn giao mặt bằng chậm.

Các dự án đã hoàn thành được bàn giao và đưa vào sử dụng thực hiện đúng quy định về đầu tư, đấu thầu của Nhà nước, đầu tư đúng mục đích, có hiệu quả và đảm bảo trật tự xây dựng, an toàn công trình xây dựng trong Trường.

8.2. Quy hoạch tổng thể Trường

Quy hoạch tổng thể trường mang ý nghĩa chiến lược trong phát triển dài hạn nên được Nhà Trường quan tâm, chú trọng. Năm 2017, Nhà Trường đã ký Hợp đồng với Công ty CP địa chính Hà Nội lập bản đồ hiện trạng Trường phục vụ công tác quy hoạch. Hiện trạng Trường đã được Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận. Sau khi được Bộ phê duyệt chủ trương, Nhà trường đã hoàn thiện dự thảo quy hoạch và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

8.3. Công tác cải tạo, sửa chữa

Các dự án cải tạo, sửa chữa nhỏ năm 2017-2018: Bổ sung lắp đặt vách kính cầu thang A2 để tăng mức độ an toàn; Cải tạo cảnh quan khu giảng đường B, B2 và D1; Cải tạo hệ thống xử lý chất lượng nước giếng khoan tại trạm nước Trường; Lắp đặt bổ sung sàn cao su chống ồn đối với hệ thống thang bộ của A2; Thực hiện sửa chữa chống thấm các phòng làm việc, các phòng học trong Trường.

Công tác phòng chống cháy nổ được quan tâm, hàng năm đều có kế hoạch tập huấn, bảo dưỡng, thay thế các bình chữa cháy. Công tác vệ sinh môi trường được chú trọng, tạo môi trường học đường khang trang, đảm bảo xanh - sạch - đẹp. Sau khi đưa phần mềm quản lý giảng đường vào sử dụng, giảng đường đã được sử dụng hiệu quả, bố trí lịch học hợp lý, tận dụng được lịch trống giảng đường cho các hoạt động phát sinh.

8.4. Các công tác phục vụ khác

Công tác an ninh trật tự: Cơ bản được đảm bảo, đặc biệt là trong những dịp nghỉ lễ, các sự kiện quan trọng và tuyên sinh các khóa, các hệ của trường; Phối hợp với lực lượng an ninh làm tốt công tác tư tưởng cho 02 sinh viên theo đạo đức chúa trời; Ngăn chặn và xử lý 02 cuộc kích động sinh viên biểu tình về dự thảo luật đặc khu và luật an ninh mạng; Xử lý tốt trật tự lòng đường khu vực cổng KTX và via hè đường Trần Đại Nghĩa; Hệ thống biển báo hướng dẫn đã được làm mới và thống nhất.

Công tác chăm sóc sức khỏe: Tổ chức khám sức khỏe cho 4.382 sinh viên K59, khám định kỳ CB, VC, NLĐ (895 CB), khám định kỳ cho nữ cán bộ (334 CB); Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh; Tiến hành phun thuốc định kỳ hoặc khi cần thiết; Đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm; Phối hợp triển khai 4 đợt mua BHYT cho sinh viên các khóa hệ đại học chính quy.

Công tác Thư viện: Sắp xếp, ổn định các kho tài liệu; Phục vụ bạn đọc thường xuyên, trung bình mỗi ngày trên 1.000 lượt bạn đọc; Tổ chức thành công Ngày hội sách trường Đại học Kinh tế Quốc dân, nhân dịp hưởng ứng ngày sách Việt nam 21/4.

Công tác Dịch vụ hỗ trợ đào tạo: Xét duyệt và bố trí hơn 3.000 chỗ ở cho sinh viên vào ở nội trú đúng quy định, đảm bảo 100% sinh viên thuộc diện chính sách, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn đăng ký đều được bố trí chỗ ở trong khu nội trú; Phối hợp rà soát những sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và gia đình chính sách để hỗ trợ như trao học bổng, giảm tiền ở, tạo việc làm thêm vv... Nhiều phòng ở được cải tạo từng bước cải thiện đời sống sinh viên nội trú theo hướng văn minh hiện đại; Kiểm soát chặt chẽ chất lượng thực phẩm, đảm bảo tốt bữa ăn cho giảng viên, sinh viên.

Công tác Xuất bản: Phối hợp với các đơn vị trong trường phát hành học liệu cho sinh viên K59 nhân dịp tựu trường; Tổ chức tọa đàm, giao lưu với các diễn giả, giới thiệu các cuốn sách hay do NXB biên tập, cấp phép; Tiến hành trưng bày, giới thiệu các ấn phẩm như sách, giáo trình, kỷ yếu hội thảo, sách liên kết xuất bản... của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân trong Ngày Hội sách tại Công viên Thống Nhất, Hà Nội do Ban Tuyên Giáo Trung Ương, Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp tổ chức (từ ngày 18/4/2018 đến 23/4/2018); Thực hiện xuất bản lần đầu: 27 đầu sách giáo trình, chuyên khảo, tham khảo của Trường, 18 đầu cuốn kỷ yếu; Liên kết xuất bản: 75 cuốn sách; Tái bản: 15 cuốn giáo trình và 12 cuốn sách; Ký hợp đồng với các cộng tác viên mới đang theo học Khoa Xuất bản, Học Viện Báo chí và Tuyên truyền.

9. Triển khai thực hiện các giải pháp phát triển tài chính bền vững, thực hiện tiết kiệm và kiểm soát chi, phân phối theo hiệu quả thực hiện công việc nhằm cải thiện và nâng cao rõ rệt đời sống cán bộ, viên chức và người lao động; cải thiện cơ bản các dịch vụ sinh viên trong ký túc xá

9.1. Về nguồn thu

Nhà trường thực hiện nguyên tắc “Tập trung nguồn thu, phân cấp quản lý chi”; Quy chế thu chi nội bộ hàng năm được sửa đổi, bổ sung trên cơ sở các quy định của Nhà nước và hoạt động thực tế của Trường để các hoạt động thu - chi tài chính được thể hiện trong Quy chế và đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước cũng như phù hợp với phương án tự chủ của Nhà trường. Việc xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm gắn với kế hoạch công việc của các đơn vị và kế hoạch hoạt động chung của Nhà trường, tạo điều kiện cho các đơn vị trong trường chủ động thực hiện các công việc được giao.

Tổng các khoản thu trong năm 2017 so với năm 2016 giảm 15,07% trong đó thu từ Ngân sách nhà nước cấp giảm 83,42%. Thu học phí, lệ phí tăng 13,00% và hoạt động sản xuất kinh doanh tăng 21,49% cụ thể như sau:

➤ *Thu từ ngân sách Nhà nước cấp*

Nguồn thu từ ngân sách Nhà nước năm 2017 giảm 16,41% chủ yếu cấp chi miễn giảm học phí, hỗ trợ kinh phí học tập cho sinh viên là người dân tộc thiểu số và chi thực hiện các nhiệm vụ không thường xuyên như đào tạo lưu học sinh Lào - Campuchia, nghiên cứu khoa học. Năm 2017 Nhà trường đi vào giai đoạn hoàn thiện. Đây cũng là giai đoạn kết thúc dự án do vậy ngân sách Nhà nước cấp cho đầu tư xây dựng Nhà trường giảm 89,80% so với năm 2016 (năm 2016 NSNN cấp 245 tỷ đồng; năm 2017 NSNN cấp 25 tỷ đồng).

➤ *Thu học phí, lệ phí, thu sự nghiệp và hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ.*

Năm 2017, nguồn thu từ học phí, lệ phí, thu hoạt sự nghiệp tăng 13% so với năm 2016, trong đó nguồn thu tăng chủ yếu là từ đào tạo đại học chính quy (tăng 28%) và hệ đào tạo sau đại học (tăng 21%). Bên cạnh đó nguồn thu từ đào tạo phi chính quy như đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo Từ xa giảm 22%.

Thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ tăng 14,8% chủ yếu tăng từ hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài, hoạt động tư vấn nghiên cứu và các dịch vụ khác. Thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh tại các đơn vị có thu hạch toán độc lập vẫn có xu hướng giảm sút do thị trường hạn chế. Cụ thể năm 2016 so với năm 2015 giảm 10% và năm 2017 giảm 5% so với năm 2016.

9.2. Chi các hoạt động

Cùng với việc tăng nguồn thu, Nhà trường đã thực hiện đồng bộ các giải pháp trong quản lý điều hành ngân sách của Trường trên nguyên tắc tập trung thu, phân cấp chi, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất cho các nhiệm vụ đào tạo, chính trị của Nhà trường; Duy trì ổn định và tăng dần thu nhập cho người lao động, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị giảng dạy và học tập để nâng cao chất lượng các hệ đào tạo theo hướng đạt chuẩn quốc tế đáp ứng nhu cầu hội nhập và bắt kịp xu hướng phát triển của các trường đại học cùng lĩnh vực đào tạo của các nước trong khu vực và quốc tế. Trường cũng đã sửa đổi, bổ sung Quy chế thu - chi nội bộ theo hướng tăng các định mức chi cho người lao động để đảm bảo tăng dần thu nhập của người lao động, năm sau cao hơn năm trước. Các khoản thu chi của Nhà trường đều thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước, đều được báo cáo công khai trong Đại hội cán bộ công chức viên chức, báo cáo ba công khai... và được phê duyệt quyết toán hàng năm. Các khoản chi phát sinh được thực hiện kiểm soát theo kế hoạch công việc và dự toán chi ngân sách năm đã giao cho các đơn vị, thực hiện thanh toán qua Kho Bạc Nhà nước dựa trên các định mức chi được áp dụng theo các quy định của Nhà nước và quy chế thu chi nội bộ của trường. Năm 2017 tổng các khoản chi cho người lao

động như: tiền lương, phụ cấp, các khoản trích lập theo lương, thu nhập tăng thêm, phúc lợi, tiền giảng dạy, coi thi, chấm thi... chiếm 54,3% cơ cấu chi, tăng 62% so với năm 2016. Chi nghiệp vụ chuyên môn chiếm 21,6% trong cơ cấu chi, chi đầu tư phát triển và trích lập các quỹ chiếm 24,1% trong cơ cấu chi.

10. Tiếp tục triển khai thực hiện việc kiểm định và công nhận chất lượng một số chương trình đào tạo và kiểm định nhà trường theo chuẩn quốc tế

Năm học 2017-2018, Trường đã triển khai đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Kế toán theo tiêu chuẩn quốc tế CPA Australia. Kết quả ngày 3/11/2017, CPA Australia đã trao chứng chỉ công nhận chất lượng chương trình đào tạo Kế toán đạt tiêu chuẩn chất lượng của CPA. Sinh viên học chương trình đào tạo Kế toán được công nhận chất lượng, cấp chứng chỉ cơ bản của CPA Australia. Đây là chương trình đào tạo đại học đầu tiên ở Việt Nam được CPA Australia công nhận và cấp chứng chỉ.

Tiến hành xây dựng kế hoạch đảm bảo chất lượng giáo dục của Trường giai đoạn 2018-2022, trong đó đưa ra những định hướng, giải pháp thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo chất lượng tại trường, bao gồm: Xây dựng kế hoạch tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Nhà trường năm 2018. Thí điểm 5 chương trình đào tạo trên cơ sở các chương trình đăng ký (tháng 3/2018); Tiếp tục triển khai kiểm định theo Bộ tiêu chuẩn của ACBSP, Hoa Kỳ đối với 11 chương trình đào tạo: Tài chính tiên tiến, Kế toán tiên tiến; Kiểm toán, Quản trị doanh nghiệp, Ngân hàng, Kinh tế đầu tư, Quản trị marketing, Quản trị kinh doanh quốc tế (Chương trình Chất lượng cao); Quản trị kinh doanh khách sạn, Quản trị Kinh doanh lễ hành (Chương trình Pohe) và Chương trình Quản trị Kinh doanh bằng tiếng Anh (E-BBA); Nghiên cứu Bộ tiêu chuẩn của QS World University Rankings của tổ chức Quacquarelli Symonds với 6 tiêu chí để xếp hạng, trong đó lựa chọn QS* (Star Rating) bởi đặc thù các tiêu chuẩn của QS* là hoàn toàn phù hợp với khả năng của Nhà trường.

Tiếp tục theo dõi và thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm cải thiện vị trí xếp hạng của Nhà trường trên Webometrics. Năm học 2017 -2018, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân đã thăng hạng từ 15 lên 14 theo bảng xếp hạng tháng 1/2018 và tăng lên hạng thứ 12 theo bảng xếp hạng tháng 7/2018. Trong đó, về nghiên cứu khoa học, Trường đã nằm trong top 10 trường đại học ở Việt Nam. Để có kết quả trên là nỗ lực rất đáng trân trọng của giảng viên, viên chức trong Trường. Với tinh thần “Kết nối trí thức, vững bước tương lai”, tập thể sư phạm Trường sẽ kết nối chặt chẽ hơn nữa để trong một tương lai gần, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân sẽ có tên trong Top đầu khu vực của các Bảng xếp hạng đại học quốc tế.

III. MỘT SỐ TỒN TẠI CHỦ YẾU

Dưới sự chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, Ban Giám hiệu, các nhiệm vụ trọng tâm của Nhà trường trong năm học 2017-2018 về cơ bản đã được thực hiện. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại, khó khăn, đòi hỏi Nhà trường khắc phục trong năm học tới như:

- Kết quả tuyển sinh hệ liên thông chính quy chỉ đạt 18,3%, hệ văn bằng hai chính quy đạt 26,9% chỉ tiêu dự kiến; Mức thực hiện chỉ tiêu của hệ VLVH chỉ đạt 78,62% so với chỉ tiêu dự kiến là 1.450. Đào tạo từ xa, tuyển đạt 19,01% kế hoạch đặt ra và chưa đạt được kỳ vọng của chương trình đã đặt ra từ đầu năm, nguyên nhân chính là do Chương trình NEU-EDUTOP bắt đầu ngừng tuyển sinh từ tháng 10/2017 do nguồn tuyển ngày càng khó khăn và Nhà trường chưa làm chủ hoàn toàn công nghệ đào tạo E-learning. Tuy nhiên, kết quả này được đánh giá là khả quan so với tình hình chung về tuyển sinh hệ văn bằng 2 chính quy, liên thông chính quy và VLVH của các trường đại học hiện nay.

- Công tác đổi mới phương pháp giảng dạy trên cơ sở ứng dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu điện tử và khai thác có hiệu quả Dự án Thư viện điện tử; Thực hiện mỗi chuyên ngành đào tạo áp dụng một phần đào tạo online đối với ít nhất 1 học phần chưa có kết quả bởi hiện nay đang chờ Dự án Thư viện điện tử được phê duyệt trên cơ sở đó sẽ tiết kiệm nguồn lực tránh đầu tư lãng phí.

- Còn tình trạng một số bộ môn tổ chức sinh hoạt khoa học triển khai chưa đúng quy trình yêu cầu, dẫn đến phải thay đổi kế hoạch thời gian và nội dung của buổi sinh hoạt khoa học. Vì vậy cần được khắc phục trong thời gian tới để đảm bảo tính thông suốt trong quản lý cũng như triển khai hoạt động sinh hoạt khoa học của các bộ môn có chất lượng hơn.

- Mặc dù có nhiều công trình NCKH sinh viên đạt giải cao nhưng tỷ lệ sinh viên NCKH còn chưa đạt mục tiêu đặt ra cho năm học 2017-2018, chỉ đạt 9% sinh viên tham gia NCKH (trong khi tỷ lệ tối thiểu đặt ra là 10%).

- Một số văn bản quản lý còn chậm ban hành so với kế hoạch do đó ảnh hưởng tới công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của Nhà trường.

- Cơ chế, chính sách, đặc biệt là chế độ đãi ngộ, việc phân cấp, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm chưa đủ mạnh, chưa đồng bộ. Việc đánh giá kết quả lao động để xét thi đua cũng như để chi trả thu nhập tăng thêm vẫn còn mang tính bình quân, chưa thực sự phản ánh được mức độ đóng góp và kết quả công việc. Phương pháp tính thu nhập theo vị trí việc làm, năng lực cá nhân, kết quả làm việc chưa được triển khai hiệu quả. Kỷ luật lao động vẫn chưa được tuân thủ chặt chẽ, hiện tượng đi làm muộn, về sớm, bỏ việc giữa giờ vẫn còn tồn tại. Việc khai thác cơ sở vật chất vào mục đích kinh doanh, cho thuê/liên doanh, liên kết để tăng nguồn thu chưa hiệu quả.

- Công tác quy hoạch tổng thể trường chưa hoàn thành do các quy định của Nhà nước về quy hoạch chặt chẽ với nhiều cấp xem xét, thẩm duyệt nên Nhà trường không chủ động được thời gian phê duyệt chính thức.

- Với sự thay đổi của công nghệ, nhiều phần mềm đang được sử dụng chưa có khả năng đáp ứng được những yêu cầu trong thực tiễn. Còn nhiều phần mềm chưa kết nối trực tiếp, liên thông với nhau.

PHẦN 2

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2018-2019

I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

Trên cơ sở những kết quả bước đầu đạt được trong năm học 2017-2018 về việc triển khai thực hiện 09 nhóm nhiệm vụ chủ yếu và 05 nhóm giải pháp cơ bản của ngành, năm học 2018-2019, ngành Giáo dục nói chung và Trường Đại học Kinh tế Quốc dân nói riêng tiếp tục tập trung thực hiện thắng lợi ngành Giáo dục tiếp tục tập trung thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Thực hiện Chỉ thị số 2919/CT-BGDĐT ngày 10 tháng 08 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu của ngành giáo dục năm học 2018-2019, phương hướng chung của Nhà trường là tiếp tục củng cố khối đoàn kết, phát huy tinh thần trách nhiệm, tăng cường kỷ cương, ý thức tự giác của cán bộ, viên chức, sinh viên. Chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo đối với hệ chính quy, phát triển các chương trình tiên tiến, chất lượng cao & POHE. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục qua việc triển khai thực hiện kiểm định các chương trình theo chuẩn quốc tế; Mở rộng các mối hợp tác trong nước và quốc tế về các lĩnh vực: đào tạo, nghiên cứu khoa học, tư vấn; Xây dựng phần mềm tổng thể để ứng dụng công nghệ thông tin một cách toàn diện trong dạy, học và quản trị Nhà trường; Hoàn thiện và đảm bảo chất lượng các hạng mục của dự án Nhà trường trung tâm đào tạo; Tăng cường quản lý tài chính, tăng nguồn thu và phân cấp cho các đơn vị trực thuộc trường, cải thiện và nâng cao thu nhập cho cán bộ viên chức; Tiếp tục triển khai cơ chế tự chủ gắn với nâng cao năng lực quản trị nhà trường; Xây dựng cơ sở pháp lý và tiếp tục kiện toàn bộ máy hoạt động của Nhà trường.

II. NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2018-2019

1. Các nhiệm vụ trọng tâm

1. Hoàn thiện tầm nhìn, sứ mệnh và chiến lược phát triển Trường trên cơ sở Đề án thí điểm thực hiện cơ chế tự chủ hướng tới không có Bộ chủ quản.
2. Tiếp tục đổi mới nội dung chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy và đánh giá trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và theo hướng hội nhập quốc tế ở các bậc học và hệ đào tạo.
3. Triển khai thực hiện việc kiểm định và công nhận chất lượng một số chương trình đào tạo và kiểm định nhà trường theo chuẩn quốc tế.
4. Triển khai thực hiện có hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học, tư vấn, các nhóm nghiên cứu đăng ký công bố quốc tế.

5. Đẩy mạnh phát triển các chương trình hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học và trao đổi sinh viên, giảng viên, liên kết đào tạo, công nhận tín chỉ, cùng cấp bằng với các tổ chức, trường đại học uy tín trên thế giới.
6. Tiếp tục triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng trong và ngoài nước về phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao nhằm đảm bảo thực hiện chiến lược phát triển trường, bao gồm đào tạo đội ngũ giảng viên, nâng cao trình độ cán bộ quản lý, triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm và trả công theo kết quả và chất lượng công việc. Thực hiện công tác kiện toàn, bổ nhiệm cán bộ quản lý theo nhiệm kỳ Hiệu trưởng đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.
7. Đầu tư và tăng cường phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động đào tạo, nghiên cứu và quản trị của trường trên cơ sở sử dụng có hiệu quả các nguồn đầu tư, khai thác và tận dụng hiệu quả Dự án Thư viện điện tử.
8. Ban hành Quy định sử dụng tổng thể Nhà Trung tâm đào tạo, sớm hoàn thành Quy hoạch tổng thể phát triển dài hạn của Trường, nỗ lực triển khai thực hiện một phần quy hoạch tổng thể.
9. Triển khai thực hiện các giải pháp phát triển tài chính bền vững, thực hiện tiết kiệm và kiểm soát chi, cải thiện và nâng cao rõ rệt đời sống cán bộ, viên chức và người lao động; cải thiện cơ bản các dịch vụ sinh viên trong ký túc xá.
10. Đẩy mạnh công tác truyền thông và quan hệ công chúng của Trường theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả. Chú trọng xây dựng, nâng cao hình ảnh và thương hiệu của Trường trong và ngoài nước.

2. Các nhiệm vụ thường xuyên

2.1. Công tác chính trị tư tưởng

Tiếp tục tổ chức học tập, quán triệt các Nghị quyết Trung ương (Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ XIII,...); Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW về học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong toàn Đảng bộ; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6, Khóa XII “về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

Tổ chức trong thế Lễ Mít tinh kỷ niệm 89 năm ngày Thành lập Đảng và trao huy hiệu 30 năm, 40 năm tuổi đảng (Đợt 3/2/2019); Mở các lớp Lý luận chính trị dành cho học viên đối tượng kết nạp đảng và đảng viên mới theo kế hoạch nhằm đẩy mạnh công tác phát triển Đảng trong toàn Đảng bộ.

2.2. Tiếp tục đẩy mạnh Quy chế dân chủ tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

Đa dạng hóa các hình thức công khai đối với cán bộ, viên chức, người lao động và người học; Nghiên cứu ban hành Quy chế công khai đảm bảo tuân thủ Pháp luật và phù hợp với bối cảnh mới của Nhà trường.

Tăng cường công tác truyền thông về các chủ trương, chính sách của Trường đến cán bộ, viên chức và người học.

Tiếp tục phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện Quy chế dân chủ trong Nhà trường.

2.3. Công tác đào tạo

2.3.1. Kế hoạch tuyển sinh, tốt nghiệp năm học 2018-2019

Trong xu thế cạnh tranh về tuyển sinh gay gắt như hiện nay, trong năm học 2018-2019 Nhà trường sẽ tiếp tục xây dựng phương án tuyển sinh phù hợp cho các hệ, mở các ngành mới theo nhu cầu của thị trường, tăng chỉ tiêu tuyển sinh đối hệ đại học chính quy, tập trung đầu tư vào các chương trình tiên tiến, chất lượng cao và POHE, phát triển mạnh mẽ các loại hình liên kết đào tạo trong nước và nước ngoài. Bên cạnh đó, công tác tư vấn tuyển sinh, truyền thông tiếp tục được chú trọng, mở rộng đến từng Khoa/Viện/Bộ môn.

Số lượng tuyển sinh năm học 2018-2019 dự kiến là: 10.882 sinh viên, học viên, trong đó: 6.142 sinh viên chính quy, 2.555 sinh viên phi chính quy, 517 sinh viên, học viên các chương trình liên kết với nước ngoài, 1613 thạc sỹ, 55 tiến sỹ. Trong năm học dự kiến sẽ có 8.438 sinh viên tốt nghiệp và quy mô đào tạo chung toàn trường là 39.201. Kế hoạch tuyển sinh, tốt nghiệp được thể hiện tại *Bảng 1*.

Tiếp tục triển khai chương trình hợp tác đào tạo sau đại học với nước CHDCND Lào; Tuyển sinh chương trình đào tạo trình độ thạc sỹ liên kết với Đại học Quốc gia Úc theo hình thức 1+1; Tuyển sinh 2 mã ngành mới là Quản lý đô thị và Kinh tế tài nguyên; Đẩy mạnh công tác quảng bá và tuyển sinh chương trình đào tạo trình độ tiến sỹ bằng tiếng Anh.

2.3.2. Công tác tổ chức đào tạo

Xây dựng và ban hành kế hoạch giảng dạy năm học 2018-2019 với hơn 4.000 lớp học phần và hơn 250.000 giờ thực giảng cho các khóa hệ chính quy.

Tổng kết và đẩy mạnh triển khai thực hiện hình thức đào tạo online cho chương trình đào tạo từ xa, văn bằng 2; Tổ chức học tập cho 34 lớp tín chỉ, 23 lớp niên chế và đi thực tập cho 756 sinh viên hệ vừa làm vừa học.

Tổ chức các lớp học chuyên ngành cao học K26; các lớp học các môn cơ sở, cơ sở ngành cho cao học K27; Tổ chức học tập kỳ II chương trình thạc sỹ Điều hành cao cấp Executive MBA khóa 7 và học kỳ I, II khóa 8; Tiếp tục triển khai đào tạo tiến sỹ theo chương trình và kế hoạch đã đặt ra đối với các khóa 39 (mới tuyển sinh), 38 (năm thứ 2), 37 (năm thứ 3), 36 (năm thứ tư).

2.3.3. Xây dựng hệ thống học liệu và phát hành học liệu

Hoàn thành biên soạn, thẩm định và phát hành 20 giáo trình, học liệu; Phát hành giáo trình 08 đầu giáo trình với số lượng 25.000 cuốn cho sinh viên K60 nhập trường.

Làm mới hệ thống học liệu cho chương trình NEU-Elearning cho 03 chuyên ngành chính là quản trị kinh doanh, kế toán và luật. Bổ sung và hoàn thiện Đề cương chi tiết các học phần đã học và chuẩn bị học cho các chương trình đào tạo từ xa mới; Nghiên cứu xây dựng hệ thống học liệu phục vụ các lớp học trực tuyến NEU-Elearning và đưa vào áp dụng ngay từ năm học mới.

Xây dựng giáo trình Phương pháp nghiên cứu khoa học dành cho thạc sĩ theo định hướng ứng dụng (dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2018).

2.3.4. Phát triển chương trình đào tạo, xây dựng và ban hành các đề án, các văn bản quản lý trong công tác đào tạo

Xây dựng mới 03 chương trình đào tạo chính quy: Quản trị khách sạn quốc tế bằng tiếng Anh, Đầu tư tài chính bằng tiếng Anh, Công nghệ tài chính bằng tiếng Anh; Mở mới ngành Kiểm toán; Tiến hành rà soát, cập nhật định kỳ các chương trình đào tạo hiện hành theo Thông tư 07-2014/TT-BGD&ĐT.

Tổ chức ký kết và thực hiện công nhận học phần, tín chỉ với một số trường đại học trong nước; Tiếp tục triển khai đề án nâng cao chất lượng thực tập cho sinh viên đại học hệ chính quy (soạn thảo, ban hành quy định thực tập mới); Hoàn thiện đề án “Tổ chức đào tạo đại học chính quy theo Danh mục giáo dục đào tạo cấp IV ban hành theo Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT”, đề án “Xây dựng cơ sở dữ liệu sinh viên đại học hệ chính quy”.

Tổng kết việc áp dụng và rà soát, sửa đổi, hoàn thiện quy định đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo quyết định số 1212/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 12/12/2012 của Trường; Rà soát, sửa đổi và hoàn thiện quy định về công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập với hệ liên thông cao đẳng lên đại học và văn bằng 2 – hệ chính quy của Trường.

Xây dựng và ban hành Quy định đào tạo từ xa căn cứ theo Thông tư số 10 về Quy chế Đào tạo từ xa mới của Bộ Giáo dục và đào tạo; Xây dựng chuẩn đầu ra cho các hình thức đào tạo mới và các chuyên ngành mới hệ từ xa; Nghiên cứu và phát triển đề án đào tạo từ xa theo chương trình liên kết; triển khai Đề án phát triển Chương trình NEU-Elearning.

Tổ chức hoàn thiện chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ truyền thống theo hướng tăng tính thực tế trong đào tạo; Tiếp tục xây dựng đề án tiến sĩ ứng dụng Executive DBA liên kết với Pháp.

2.3.5. Công tác khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục

Đảm bảo thực hiện công tác khảo thí theo quy định 1755/QĐ-ĐHKQTĐ về đề thi, coi thi, chấm thi, xem lại bài thi, trên cơ sở đó khắc phục một số điểm hạn chế của công

tác coi thi hiện nay nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng công tác thi học phần trong Nhà trường, đảm bảo thuận tiện cho các Khoa, Bộ môn và đảm bảo quyền lợi cho người học.

Nghiên cứu, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trong Nhà trường theo tiêu chuẩn khu vực và quốc tế; Triển khai từng bước kế hoạch đảm bảo chất lượng của Trường trong giai đoạn tiếp theo; Thực hiện lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên sau mỗi kỳ của năm học, có đề xuất mở rộng hiệu quả của công tác và thực hiện với số lượt đánh giá nhiều hơn.

Tiếp tục phát triển việc ứng dụng phần mềm Turnitin đối với tất cả các học viên, sinh viên trong Nhà trường; Tiếp tục nghiên cứu và đề xuất các giải pháp tăng cường vị trí của Nhà trường trong bảng xếp hạng Webometrics.

Phối hợp với các đơn vị liên quan để tăng cường và triển khai hiệu quả hoạt động của các cố vấn học tập.

2.3.6. Công tác quản lý sinh viên

Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến pháp luật, tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng cho đoàn viên, sinh viên toàn trường; Tăng cường các buổi báo cáo chuyên đề cho sinh viên về học tập nghị quyết, phổ biến pháp luật, tình hình trật tự an ninh trong trường học, các vấn đề trong nước và quốc tế; Tăng cường công tác an ninh trật tự sinh viên trong KTX và trên học đường và nơi công sở.

Bám sát các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Hoàn thiện văn bản, quy chế của Nhà trường về công tác quản lý sinh viên; Hoàn thiện hồ sơ điện tử quản lý sinh viên toàn trường, liên kết dữ liệu để phục vụ cho các hoạt động của mạng lưới cựu sinh viên sau này; Đẩy mạnh môi trường văn hóa học đường, xây dựng bộ quy tắc ứng xử cho sinh viên toàn trường phù hợp với văn hóa Đại học Kinh tế Quốc dân.

Tiếp tục đầu tư và đẩy mạnh hoạt động của Mạng lưới cựu sinh viên theo kế hoạch đã đề ra.

2.4. Nghiên cứu khoa học

Nghiên cứu chỉnh sửa, bổ sung các quy định và quy trình thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học, thực hiện công bố công khai trên trang web NCKH của Nhà trường; Tiếp tục nghiên cứu cải tiến các quy trình, quy định để đảm bảo tốt nhất chất lượng các hoạt động NCKH, kết quả nghiên cứu các đề tài khoa học, chất lượng các hội thảo khoa học... trên tinh thần tạo điều kiện tốt nhất cho tự do học thuật, nhưng vẫn cần đảm bảo các yêu cầu tối thiểu về khoa học.

Hoàn thiện và bổ sung các phần mềm liên quan đến kê khai công trình khoa học và đăng ký đề xuất nghiên cứu cấp trường, thực hiện công khai các sản phẩm NCKH của trường, xây dựng cơ sở dữ liệu chung từ các công trình NCKH.

Tiếp tục tổ chức các buổi chia sẻ kinh nghiệm viết báo quốc tế, các khóa đào tạo về phương pháp nghiên cứu, các mô hình đặc thù, hoặc theo đề xuất hay đặt hàng của các đơn vị...; Nghiên cứu nâng cao chất lượng chuỗi Tọa đàm Chính sách theo quý để trao đổi về các vấn đề nóng của nền kinh tế và gia tăng hình ảnh của Nhà trường trên truyền thông, có sự tham gia rộng rãi hơn nữa của các đối tác phi truyền thống như các tập đoàn, doanh nghiệp lớn, các hiệp hội doanh nghiệp, tổ chức quốc tế, tổ chức tài trợ quốc tế...

Tăng cường mở rộng hợp tác quốc tế trong nghiên cứu, tìm kiếm các nguồn lực tài chính cho các hoạt động nghiên cứu khoa học từ bên ngoài trường và hình thành quỹ nghiên cứu khoa học (từ các Bộ ngành, Địa phương, các Tập đoàn công ty, Hội cựu sinh viên...); Hoàn thiện hệ thống các hội thảo khoa học ở các cấp bậc khác nhau trên tinh thần tinh gọn, nâng cao về chất lượng, có sức lan tỏa lớn đối với cộng đồng xã hội, đầu tư hơn nữa vào truyền thông trước và sau hội thảo; Tập trung triển khai các hoạt động cho 02 Hội thảo quan trọng của Nhà trường là Hội thảo Kinh tế Việt Nam thường niên vào đầu tháng 3 năm 2019 và Hội thảo Quốc tế CIEMB vào cuối năm 2018.

Phát triển các hoạt động truyền tải và lan tỏa các kết quả nghiên cứu đến giới học thuật, các cơ quan ra chính sách, công chúng như họp báo công bố, viết các kiến nghị gửi đến Quốc hội, thông qua Tổ tư vấn...; Triển khai các giải pháp để gia tăng nhanh hơn nữa số lượng các bài báo quốc tế như hoàn thiện cơ chế hỗ trợ bài báo quốc tế, thực hiện chương trình hỗ trợ công bố quốc tế cho các nhóm nghiên cứu mạnh...

Nghiên cứu và đề xuất các hình thức thu hút sinh viên NCKH, cơ chế khuyến khích cho sinh viên đạt giải các cấp nhằm tạo động lực thúc đẩy hoạt động sinh viên NCKH trong thời gian tới. Phấn đấu đạt 20% sinh viên tham gia NCKH.

2.5. Hợp tác quốc tế

Tổ chức và hỗ trợ các đơn vị trong trường tổ chức tiếp đón và làm việc với các đối tác có mong muốn hợp tác với Nhà trường; Đẩy mạnh tìm kiếm và phát triển các dự án nâng cao năng lực hợp tác với các đối tác nước ngoài như ĐH Szczecin (Ba Lan), ĐH Rouen (Pháp),...

Tiếp tục triển khai các chương trình hoạt động cụ thể của Đề án phát triển sinh viên quốc tế đến các đơn vị trong Trường nhằm tăng cường thu hút sinh viên quốc tế tới học dưới hình thức học tập dài hạn lấy bằng của Trường; Đẩy mạnh hoạt động trao đổi sinh viên với các trường đối tác theo hình thức trao đổi tín chỉ và trao đổi ngắn hạn; Phát triển các chương trình học tập ngắn hạn tại nước ngoài dành cho sinh viên và giảng viên Trường Đại học Kinh tế Quốc dân; Tổ chức khóa học quốc tế cho sinh viên Trường Đại học Quốc gia Úc (4/2019), Trường Đại học Senshu, Nhật Bản (4/2019) và Trường Đại học Kyung Hee, Hàn Quốc (12/2018)

Tổ chức, hỗ trợ các đơn vị trong Trường tổ chức các bài giảng, hội thảo quốc tế; Tăng cường mở rộng tìm kiếm đối tác hợp tác quốc tế; Nâng cao hiệu quả công tác quản

lý các hoạt động hợp tác quốc tế bao gồm các chương trình, dự án hợp tác quốc tế theo quy chế trường tự chủ.

Về công tác quản lý lưu học sinh trong thời gian tới: Tổ chức tiếp đón lưu học sinh từ Trường T78, 80 - Sơn Tây về Trường học tập. Tăng cường số lượng lưu học sinh học tập dài hạn tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân trong năm học 2018 - 2019. Nâng cao chất lượng học tập của Lưu học sinh; Đẩy mạnh công tác hỗ trợ lưu học sinh bồi dưỡng tiếng Việt, học phụ đạo, tham gia các hoạt động trao đổi học tập, văn hóa thể thao với lưu học sinh Việt Nam.

2.6. Tổ chức cán bộ, thi đua khen thưởng

2.6.1. Về tổ chức bộ máy, bổ nhiệm và xây dựng văn bản quản lý

Sau khi được phê duyệt Đề án thí điểm thực hiện cơ chế tự chủ toàn diện không có cơ quan chủ quản tại trường Đại học Kinh tế Quốc dân, tiến hành hoàn thiện lại Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường; Nghiên cứu Đề án phát triển Trường đại học Kinh tế Quốc dân chuyển đổi mô hình thành Đại học Kinh tế Quốc dân (trương đương cấp Đại học Quốc gia).

Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện quy trình bổ nhiệm, Phó Hiệu trưởng, Hội đồng trường nhiệm kỳ 2018-2023; Rà soát quy hoạch nhiệm kỳ Hiệu trưởng 2018-2023.

Hoàn thiện Quy chế thu chi nội bộ và cơ chế tài chính đối với các đơn vị tự chủ trong Trường; Nghiên cứu và ban hành quy chế đãi ngộ, tính thu nhập dựa trên vị trí việc làm, năng lực cá nhân, kết quả làm việc để đảm bảo tạo động lực làm việc cho cán bộ, thu hút và giữ chân được người giỏi, người có nhiệt huyết đóng góp cho Trường; Hoàn thành Đề án vị trí việc làm làm cơ sở cho công tác đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, đánh giá viên chức và tính thu nhập; Nghiên cứu và ban hành quy định quản lý lao động là người nước ngoài tại Đại học Kinh tế Quốc dân để một mặt khuyến khích, tạo điều kiện cho các nhà khoa học, các giảng viên nước ngoài đến làm việc tại trường, mặt khác phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước; Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát chỉnh sửa, bổ sung và triển khai thực hiện các Quy định của Trường.

Thực hiện kéo dài thời gian làm việc đối với giảng viên có chức danh giáo sư, phó giáo sư và giảng viên có trình độ tiến sĩ kể từ khi đủ tuổi nghỉ hưu của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân; Tổ chức chấn chỉnh kỷ cương và kỷ luật lao động nhằm xây dựng văn hóa và tác phong làm việc chuyên nghiệp.

2.6.2. Về công tác tuyển dụng, nâng ngạch, chuyển ngạch, luân chuyển cán bộ

Thực hiện rà soát về lao động trong trường để định biên cho từng bộ phận đơn vị. Đề án vị trí việc làm là căn cứ, cơ sở xác định chỉ tiêu tuyển dụng. Công tác tuyển dụng được thực hiện theo nguyên tắc ưu tiên điều chuyển nội bộ trước khi tuyển mới để đảm bảo sử dụng hiệu quả hơn nguồn nhân lực hiện có; Tiếp tục thực hiện quy trình đề nghị xét bổ

nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với giảng viên; Tổ chức tiếp nhận, điều chuyển, chấm dứt hợp đồng làm việc nếu có yêu cầu của cá nhân và theo quy định của Nhà nước và của Trường.

Tiếp tục phối hợp với Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp Giảng viên chính và Giảng viên cao cấp; Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức thi/xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên viên, chuyên viên chính.

2.6.3. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ

Xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp về an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy; các chương trình đào tạo nhằm nâng cao năng lực cho giảng viên trong Trường như các lớp đào tạo tiếng Anh cho giảng viên giảng dạy các chương trình bằng tiếng Anh, đào tạo giảng viên ngắn hạn ở nước ngoài: Tổ chức 2 lớp tiếng Anh cho giảng viên giảng dạy bằng tiếng Anh vào tháng 12/2018,...; Phối hợp với các đơn vị trong và ngoài trường để mở các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho viên chức: Lớp cao cấp lý luận chính trị; Lớp phương pháp sư phạm; Lớp bồi dưỡng phương pháp nghiên cứu, Lớp bồi dưỡng cho viên chức quản lý và các lớp bồi dưỡng chuyên môn khác.

Xây dựng phương án và tổ chức việc giải quyết dứt điểm các viên chức được cử đi học tập ở nước ngoài quá hạn nhưng không về nước, cán bộ của trường đã bỏ việc nhưng chưa xử lý; Rà soát lại chế độ bảo hiểm cho toàn bộ cán bộ của trường để đảm bảo đóng đúng, đóng đủ bảo hiểm và đảm bảo quyền lợi cho cán bộ của trường...

2.6.4. Về công tác thi đua khen thưởng

Tổ chức xét các danh hiệu khen thưởng cho năm học 2017-2018 với 2 nội dung là khen thưởng cấp cao và khen thưởng cấp trường; Tiến hành khen thưởng thường xuyên cho các tập thể, cá nhân có các thành tích xuất sắc trong năm học.

2.7. Xây dựng cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị

Hoàn thiện công tác quy hoạch tổng thể Nhà trường; Đưa khối làm việc (A1) vào sử dụng và chuyển toàn bộ các khu làm việc hiện tại ra Nhà trung tâm đào tạo; Tiếp tục đầu tư, trang bị cơ sở vật chất cho Nhà trung tâm đào tạo.

Cải tạo và nâng cấp khu ký túc xá như ký túc xá nhà 1, nhà 14, sân cầu lông, sân bóng đá; trang thiết bị, cơ sở vật chất giảng đường B, C, D, D2 và Phòng tưởng niệm của Nhà trường; Hạ ngầm hệ thống cáp điện và viễn thông của khu vực giảng đường. Nâng cấp hệ thống phần mềm tổng thể về quản lý của Nhà trường

2.8. Tài chính

Xây dựng mức thu phí, lệ phí theo quy định của Nhà nước và tình hình thực tế của Trường hợp lý trên cơ sở bù đắp được chi phí và có tích lũy.

Thường xuyên cập nhật, hoàn thiện Quy chế thu chi nội bộ của Trường và các đơn vị có thu cho phù hợp với sự thay đổi của chế độ chính sách của nhà nước và điều kiện tài

chính của trường. Thực hiện điều hành tài chính theo kế hoạch và dự toán ngân sách đã được giao hàng năm nhằm chi tiêu tiết kiệm có hiệu quả các nguồn lực tài chính, tăng tích lũy cho đầu tư phát triển. Thực hiện tốt công tác thẩm tra, xây dựng kế hoạch tài chính cho các đơn vị có sử dụng ngân sách của trường. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát về thực hiện kế hoạch doanh thu và dự toán chi ngân sách đối với các đơn vị.

Xây dựng, mở rộng các mối quan hệ với các cá nhân, tổ chức, tăng cường huy động các nguồn tài trợ từ các tổ chức, cá nhân, mạng lưới cựu sinh viên để thu hút các nhà tài trợ, hỗ trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị cho giảng dạy và nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, cấp học bổng sinh viên có thành tích xuất sắc trong học tập, sinh viên nghèo vượt khó.

2.9. Ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin

Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và đào tạo tại Trường là một nhu cầu cấp thiết, là nền tảng để thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển Trường trong giai đoạn mới. Trong năm 2018-2019, ưu tiên thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm sau đây: (1) Đưa vào khai thác và quản trị hệ thống mạng dây và hệ thống mạng wifi tại tòa A1 Nhà trung tâm; (2) Phối hợp triển khai có hiệu quả các hạng mục của dự án Thư viện điện tử dùng chung; (3) Phối hợp với nhà cung cấp thực hiện triển khai phần mềm tổng thể đồng bộ trong quá trình quản trị, giảng dạy của nhà trường; (4) Nâng cao hiệu quả công tác quản lý máy tính phục vụ giảng dạy; Thực hiện kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ máy tính tại các phòng máy và khai thác có hiệu quả các phòng máy; (5) Triển khai mua bản quyền và cài đặt các phần mềm chuyên dụng tại các phòng máy phục vụ thực hành của sinh viên; (6) Hỗ trợ cho các đơn vị trong trường khai thác và vận hành tối ưu các trang thiết bị công nghệ thông tin và mạng; Định kỳ bảo trì bảo dưỡng các máy tính và thiết bị mạng cho các đơn vị trong toàn trường; Phối hợp sửa chữa, thay thế các thiết bị khi có yêu cầu; (7) Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng Office365 và các phần mềm nhà trường đã đầu tư; Phối hợp mở các lớp tập huấn chuyên sâu về các ứng dụng này; (8) Phối kết hợp với các đơn vị đào tạo trong trường tăng cường sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và trong nội dung của các môn học.

2.10. Công tác phục vụ khác

Tổ chức các hoạt động dịch vụ trong trường theo hướng tự hạch toán; Tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh trong Nhà trường; Đổi mới nâng cao chất lượng phục vụ dịch vụ ăn uống, dịch vụ trông giữ xe, nâng cao chất lượng ở nội trú đặc biệt chất lượng nguồn nước; Tiếp tục sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất, hệ thống điện, nước ...trong ký túc xá; Triển khai mô hình Nhà sách - hàng lưu niệm tại tầng G nhà A1; Tiếp tục hoàn thiện quy trình thủ tục để triển khai Dự án thư viện điện tử dùng chung cho các cơ sở giáo dục đại học trong đó Thư viện Trường Đại học Kinh tế Quốc dân là đầu mối; Nghiên cứu đề án đổi mới hình thức phục vụ thư viện theo hướng phục vụ thư viện

mở, đề án phát triển thư viện số; Thực hiện tốt các công tác khám chữa bệnh, trực cấp cứu, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh và an toàn thực phẩm; Phối hợp tổ chức tốt các đợt khám sức khỏe cho cán bộ và sinh viên; Triển khai mua BHYT cho sinh viên các khóa; Thực hiện liên hệ bản quyền sách dịch và tổ chức sản xuất sách dịch; Tiếp tục duy trì và phát triển mạng liên kết xuất bản các sách về kinh tế và quản trị kinh doanh, phát triển lĩnh vực sách ebook; Tiếp tục biên tập, cấp phép xuất bản sách giáo trình, kỷ yếu hội thảo theo kế hoạch.

Nơi nhận:

- ĐU, HĐT, BGH, Công đoàn;
- Các đơn vị trong trường;
- Ban Thanh tra nhân dân;
- Lưu: P.TH.

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

GS. TS Trần Thọ Đạt

PHỤ LỤC CÁC SỐ LIỆU THỐNG KÊ TRONG NĂM HỌC 2017-2018

Bảng 1: Kết quả tuyển sinh, tốt nghiệp và quy mô

TT	BẬC ĐÀO TẠO	Năm học 2016-2017			Năm học 2017-2018			Năm học 2018-2019		
		(ước/dự kiến)								
		Tuyển sinh	Tốt nghiệp	Quy mô	Tuyển sinh	Tốt nghiệp	Quy mô	Tuyển sinh	Tốt nghiệp	Quy mô
I	ĐẠI HỌC	7993	9386	32766	7790	7117	32763	9159	6764	34584
1	Đại học chính quy	5448	4570	22156	5744	4238	23074	6142	4600	24303
	Chương trình đại trà	3932	3454	16674	4069	3080	17461	4084	3090	18377
	Chương trình tiên tiến	257	163	863	277	176	920	328	220	975
	Chương trình chất lượng cao	376	215	1408	618	251	1753	696	340	1913
	Chương trình POHE	141	66	666	256	110	769	266	270	799
	Quản trị kinh doanh (E-BBA)	147	67	446	133	113	464	185	80	555
	Quản lý công và chính sách (E-PMP)	48	0	66	55	0	121	49	0	201
	Khởi nghiệp và phát triển kinh doanh (B-BAE) – V.ĐTQT	0	0	0	0	0	0	54	0	50
	Định phí Bảo hiểm và Quản trị rủi ro (Actuary) – K.TKT	0	0	0	0	0	0	52	0	40
	Quản trị điều hành bằng tiếng anh E-OM – K.QTKD	0	0	0	0	0	0	24	0	24
	Kế toán tích hợp chứng chỉ (CFAB) – V.KTKT	0	0	0	35	0	35	54	0	89
	Đào tạo liên thông CĐ lên ĐH	272	89	781	34	161	633	50	200	480
	Đào tạo cấp bằng thứ 2	275	516	1252	267	347	918	300	400	800
2	Đại học không chính quy	2267	4646	9703	1724	2717	8745	2555	2000	9265
	Hệ vừa học vừa làm (VLVH, Liên thông VLVH, Bằng 2 VLVH)	1054	3581	5180	1140	1858	4462	1755	1000	5217
	Hệ đào tạo từ xa	1213	1065	4523	584	859	4283	800	1000	4048
3	Các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài	278	170	907	322	162	944	462	164	1016

	Cử nhân quốc tế IBD - V.ĐTQT	230	153	800	268	126	800	354	140	800
	Cử nhân khởi nghiệp và phát triển kinh doanh - V.ĐTQT							52		52
	Cử nhân Kế toán - Tài chính (BIFA) - V.KTKT	21	0	63	27	26	90	30	16	94
	Cử nhân Quản trị (ABD2+2) - POHE	10	17	27	8	10	18	0	8	8
	Cử nhân Quốc tế Quản trị Kinh doanh (Dongseo) - K.QTKD	17	0	17	19	0	36	26	0	62
II	THẠC SĨ	1812	1371	3744	1736	1829	4091	1668	1574	3951
1	Cao học (trường KTQD cấp bằng)	1696	1301	3562	1648	1726	3933	1613	1463	3843
	Cao học trong nước	1369	987	2938	1497	1510	3356	1500	1200	3378
	Thạc sĩ Điều hành cao cấp Executive MBA	150	141	245	32	86	240	100	120	180
	Chương trình E- MBA	80	105	234	58	92	177	55	80	151
	Chương trình V- MBA	33	37	81	26	26	73	33	25	70
	Cao học Kinh tế Phát triển Việt Nam - Hà Lan (MDE) - V.CSC	64	31	64	35	12	87	25	38	64
2	Liên kết quốc tế cấp bằng	116	70	182	88	103	158	55	111	108
	Thạc sĩ Điều hành Quản trị kinh doanh quốc tế (IEMBA) - V.NHTC	66	0	66	35	24	77	25	45	57
	Cao học Việt-Bi - V.ĐTQT	45	57	80	28	55	53		50	3
	Chương trình Thạc sĩ Quản trị Công nghệ, Đổi mới sáng tạo và Khởi nghiệp (ETIM), hợp tác với ĐH Koblenz Landau -V.ĐTQT				8		8	10		18
	Cử nhân và thạc sĩ chuyên ngành Định phí bảo hiểm và Tài chính ISFA- K.TKT	0	8	8	13	0	13	0	13	13

	Thạc sĩ Quản lý nhân sự ĐH Paris X - V.SĐH	0	0	23	0	20	3	20	3	17
	Thạc sĩ Kinh tế tài chính Ohio - V.QLCA-TBD	5	5	5	4	4	4	0	0	0
III	TIẾN SĨ	165	72	716	152	94	745	55	100	666
	Tiến sĩ trong nước	155	69	665	152	87	701	55	90	636
	Đề án 911	10	3	51	0	7	44	0	10	30
IV	Đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn, cấp chứng chỉ	4646	4646	4646	3797	3797	3797	4500	4500	4500
	TỔNG SỐ SINH VIÊN (I+II+III)	9970	10829	37226	9678	9040	37599	10882	8438	39201

Bảng 2 : Các chương trình/đề tài/nhiệm vụ/dự án cấp Quốc gia, cấp Bộ năm học 2017-2018

TT	Mã số, tên đề tài	Loại đề tài	Thời gian thực hiện (bắt đầu – kết thúc)	Đã hoàn thành/đang triển khai
A	Đề tài cấp Quốc gia			
I	Đề tài thuộc các chương trình KHCN trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016- 2020			
1	KX.01.02/16-20: Nghiên cứu và đề xuất giải pháp kiểm soát chuyển giá đối với doanh nghiệp ở Việt Nam	Thuộc Chương trình KX.01/16-20: “Nghiên cứu những vấn đề trọng yếu về khoa học xã hội và nhân văn phục vụ phát triển KT-XH”	11/2016-10/2018	Đang triển khai
2	KX.01.03/16-20: Các rào cản về thể chế kinh tế đối với phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam thời kỳ đổi mới và giải pháp khắc phục	nt	11/2016-10/2018	Đã hoàn thành, nghiệm thu cấp cơ sở tháng 6/2018
3	KX.01.13/16-20: Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn của việc kết nối kinh tế giữa VNam và Nhật Bản	nt	09/2017-08/2019	Đang triển khai
4	KX.01.18/16-20: Các rào cản tài chính, tiền tệ đối với sự phát triển doanh nghiệp Việt Nam: thực trạng, những vấn đề đặt ra và giải pháp khắc phục	nt	09/2017-08/2019	Đang triển khai
5	KX.01.24/16-20: Nghiên cứu nâng cao hiệu quả giám sát của cơ quan dân cử đối với việc thực thi chính sách, pháp luật về an sinh xã hội ở Việt Nam	nt	09/2017-02/2020	Đang triển khai
6	KX01.28/16-20: Đổi mới cơ chế,	nt	6/2018-5/2020	Đang triển khai

	chính sách thu hút và quản lý vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) để đẩy mạnh CNH, HĐH giai đoạn đến năm 2015, tầm nhìn 2035			
7	KX.04.13/16-20: Hệ tiêu chí nước công nghiệp theo hướng hiện đại	Thuộc Chương trình KX.04/16-20: “Nghiên cứu khoa học lý luận chính trị giai đoạn 2016-2020”	1/2017-12/2019	Đang triển khai
8	KX.04.17/16-20: Mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ở Việt Nam hiện nay: Thực trạng, vấn đề và định hướng chính sách.	nt	1/2017-12/2019	Đang triển khai
9	KHCN-TB.22X/13-18: Nghiên cứu chính sách, giải pháp và xây dựng mô hình liên kết vùng, tiểu vùng trong phát triển du lịch ở vùng Tây Bắc	Chương trình KHCN-TB/13-18: “KH&CN phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Bắc”	9/2016-12/2018	Đang triển khai
10	BĐKH.05/16-20: Nghiên cứu ứng dụng mô hình phát triển kinh tế ứng phó với xâm nhập mặn ở vùng ĐBSCL: Thí điểm tại một huyện điển hình	Chương trình KHCN: “KH&CN ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và môi trường giai đoạn 2016-2020”	12/2016-11/2019	Đang triển khai
11	BĐKH.22/16-20: Nghiên cứu lượng giá thiệt hại kinh tế do các hiện tượng khí tượng thủy văn cực đoan trong bối cảnh biến đổi khí hậu và đề xuất các giải pháp chính sách quản lý rủi ro khí hậu cực đoan cho các tỉnh ven biển Miền Trung VN	nt	7/2017-7/2020	Đang triển khai
12	CTDT.19.17/16-20: Đảm bảo dịch vụ xã hội cơ bản cho người dân vùng dân tộc thiểu số trong thời kỳ đổi mới	Chương trình CTDT/16-20: “Những vấn đề cơ bản và cấp bách về dân tộc thiểu số và chính sách dân tộc ở VN đến năm 2030”	6/2017-6/2019	Đang triển khai
13	CTDT.26.17/16-20: Đánh giá hiệu quả và tác động của chính sách dạy nghề, giải quyết việc làm cho lao động vùng dân tộc từ Đổi mới đến nay	nt	6/2017-6/2019	Đang triển khai
14	KHGD/16-20.ĐT003: Quản lý nhà nước đối với giáo dục đại học: một số	Chương trình KHGD/16-20	7/2017-12/2019	Đang triển khai

	kinh nghiệm của Trung Quốc và khuyến nghị cho Việt Nam	“Nghiên cứu phát triển khoa học giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam”		
15	Nghiên cứu định mức lao động kinh tế, kỹ thuật của giáo viên phổ thông theo định hướng đổi mới giáo dục phổ thông và đổi mới cơ chế quản lý nhân sự trong các cơ sở giáo dục phổ thông	nt	6/2018-6/2020	Đang triển khai
16	TTKHCN.ĐT.04-2017: Nghiên cứu đề xuất phương pháp xác định giá trị giao dịch công nghệ trên thị trường khoa học và công nghệ Việt Nam	Thuộc Chương trình: "Phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2020"	10/2017-9/2019	Đang triển khai
17	04/DA2-2018: Nghiên cứu năng lực đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp tác động đến nâng cao năng suất, chất lượng - Áp dụng thí điểm cho doanh nghiệp nông nghiệp	Thuộc Chương trình: “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp VN đến năm 2020”	1/2018-12/2019	Đang triển khai
II	Đề tài độc lập cấp Quốc gia			
18	ĐTĐL.XH.08/15: Mô hình tăng trưởng hài hòa ở Việt Nam tiếp cận từ góc độ doanh nghiệp	Đề tài độc lập cấp Quốc gia năm 2015	12/2015-11/2017	Đã hoàn thành Nghiệm thu cấp QG ngày 31/01/2018 XL: Xuất sắc
19	ĐTĐL.XH.09/15: Hoàn thiện thể chế cho phát triển thị trường tài chính của Việt Nam minh bạch, hiệu quả và bền vững giai đoạn 2016 - 2020	nt	12/2015-8/2017	Đã hoàn thành Nghiệm thu cấp QG ngày 22/10/2017 XL: Xuất sắc
20	ĐTĐL.CN-16/15: Định hướng chiến lược phát triển khu công nghệ cao Đà Nẵng đến năm 2020, tầm nhìn 2030	nt	10/2015-3/2018	Đã hoàn thành Nghiệm thu cấp QG ngày 22/08/2018 XL: Đạt
III	Đề tài NCCB do Nafosted tài trợ			
1	II6.2-2013.01: Tác động già hóa dân số đến quỹ hưu trí, ngân sách Nhà nước và tăng trưởng kinh tế ở V Nam	Đề tài NCCB năm 2015	12/2014-12/2017,	Đã hoàn thành và nghiệm thu
2	II4.5-2013.12: Kinh tế phi chính thức đô thị: Thực trạng và giải pháp	nt	12/2014-12/2017,	Đã hoàn thành và nghiệm thu
3	502.02-2015.08: Thương mại hóa sáng chế của các nhà nghiên cứu: Cơ hội,	Đề tài NCCB năm 2016	4/2017-4/2019	Đang triển khai

	thách thức và nhân tố thành công			
4	502.02-2015.12: Thị trường thực phẩm sạch Việt Nam: Thông tin bất đối xứng và bài toán bảo vệ thị trường nội địa trong bối cảnh hội nhập quốc tế	nt	4/2017-4/2019	Đang triển khai
5	502.02-2015.14: Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng tới việc ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp tại Việt Nam	nt	4/2017-4/2019	Đang triển khai
6	502.02-2015.15: Xây dựng mô hình giám sát Tập đoàn tài chính - Tiếp cận rủi ro hệ thống	nt	4/2017-4/2019	Đang triển khai
7	502.02-2015.19: Xây dựng chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động kinh tế vĩ mô và ứng dụng vào các tỉnh, thành phố của Việt Nam	nt	4/2017-4/2019	Đang triển khai
8	502.01-2016.08: Tác động của thời tiết cực đoan, chất lượng quản trị và hành chính công lên di cư: Bằng chứng ở Việt Nam	Đề tài NCCB năm 2017	7/2017-7/2019	Đang triển khai
9	502.02-2016.07: Nghiên cứu các cơ chế chuyển hóa nhận thức và thái độ về vấn đề môi trường thành các nhóm hành vi mua sản phẩm xanh phục vụ phát triển bền vững tại Việt Nam	nt	7/2017-7/2019	Đang triển khai
10	502.99-2017.14: Ước lượng lợi ích của việc cải thiện chất lượng không khí tại Hà Nội: Áp dụng phương pháp thực nghiệm các lựa chọn	nt	9/2017-9/2019	Đang triển khai
11	502.01-2018.12: Việc làm của lao động trẻ, ảnh hưởng vết sẹo, và thể chế thị trường lao động ở Việt Nam	Đề tài NCCB năm 2018	6/2018-1/2020	Đang triển khai
B	Nhiệm vụ cấp Bộ			
1	B2016.KHA.01: Đảm bảo công bằng xã hội khi thực hiện cơ chế tự chủ ở các trường đại học công lập	Đề tài cấp Bộ năm 2016	1/2016-12/2017	Đã hoàn thành và nghiệm thu cấp Bộ ngày 17/10/2017 XL: Đạt
2	B2016.KHA.02: Đánh giá hiệu quả hợp tác giữa các trường đại học công lập và doanh nghiệp trong đào tạo nhân lực khi thực hiện cơ chế tự chủ (trường hợp nghiên cứu tại một trường cụ thể)	nt	1/2016-12/2017	Đã hoàn thành và nghiệm thu cấp cơ sở ngày 30/12/2017
3	B2016. KHA.03: Tác động của chủ nghĩa vật chất tới hành vi mua của người tiêu dùng Việt Nam tại các đô thị lớn	nt	1/2016-12/2017	Đã hoàn thành và nghiệm thu cấp Bộ ngày 30/3/2018 XL: Đạt

4	B2016. KHA.04: Phân tích báo cáo tài chính nhằm phát hiện gian lận, trốn thuế của các doanh nghiệp FDI ở Việt Nam	nt	1/2016-12/2017	Đã hoàn thành và nghiệm thu cấp Bộ ngày 09/2/2018 XL: Đạt
5	B2016. KHA.05: Đánh giá nhận thức và thái độ ủng hộ của công chức ngành thuế và doanh nghiệp đối với áp dụng thuế điện tử tại Việt Nam	nt	1/2016-12/2017	Đã hoàn thành và nghiệm thu cấp Bộ ngày 15/3/2018 XL: Đạt
6	B2016. KHA.06: Mô hình xác định lãi suất các khoản vay được đảm bảo bằng bất động sản và khả năng ứng dụng tại các Ngân hàng thương mại Việt Nam	nt	1/2016-12/2017	Đã hoàn thành và nghiệm thu cấp Bộ ngày 30/3/2018 XL: Xuất sắc
7	B2016. KHA.07: Quản lý rủi ro tuân thủ thuế đối với doanh nghiệp lớn tại Việt Nam	nt	1/2016-12/2017	Đã hoàn thành và nghiệm thu cấp Bộ ngày 17/10/2017 XL: Đạt
8	B2016. KHA.08: Hoàn thiện Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia trong điều kiện hội nhập quốc tế	nt	1/2016-12/2017	Đã hoàn thành và nghiệm thu cấp Bộ ngày 2/2/2018 XL: Đạt
9	B2016. KHA.09: Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý rừng bền vững theo tiêu chuẩn FSC ở Việt Nam	nt	1/2016-12/2017	Đã hoàn thành và nghiệm thu cấp cơ sở ngày 30/12/2017
10	B2016. KHA.10: Thương mại hóa kết quả hoạt động khoa học và công nghệ tại các trường đại học công lập	nt	1/2016-12/2017	Đã hoàn thành và nghiệm thu cấp Bộ ngày 1/2/2018 XL: Đạt
11	B2016. KHA.11: Vấn đề thông tin không cân xứng trên thị trường thực phẩm sạch tại Việt Nam trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế	nt	1/2016-12/2017	Đã hoàn thành và nghiệm thu cấp cơ sở ngày 12/12/2017
12	B2016. KHA.12: Mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện của người lao động làm việc trong khu vực phi chính thức ở Việt Nam.	nt	1/2016-12/2017	Đã hoàn thành và nghiệm thu cấp Bộ ngày 12/10/2017 XL: Đạt
13	B2016. KHA.13: Đánh giá chất lượng đào tạo đại học bằng tiếng Anh hệ chính quy tại các trường đại học khối Kinh tế và Quản trị kinh doanh của Việt Nam	nt	1/2016-12/2017	Đã hoàn thành và nghiệm thu cấp Bộ ngày 28/9/2017 XL: Xuất sắc

14	B2016. KHA.14: Ứng dụng marketing nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của các ngân hàng thương mại Việt Nam	nt	1/2016-12/2017	Đã hoàn thành và nghiệm thu cấp Bộ ngày 10/9/2017 XL: Đạt
15	B2017. KHA.15: Yếu tố ảnh hưởng đến sự lựa chọn của người học đối với các chương trình đào tạo đại học liên kết với nước ngoài tại các trường đại học công lập khối kinh tế và quản trị kinh doanh ở Việt Nam	Đề tài cấp Bộ 2017	1/2017 - 12/2018	Đang triển khai
16	B2017. KHA.16: Yếu tố cản trở hành vi mua sắm thực phẩm sạch và an toàn của người dân trong các đô thị ở Việt Nam	nt	1/2017 - 12/2018	Đang triển khai
17	B2017. KHA.17: Thực thi trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp (CSR) dệt may tại Việt Nam trong điều kiện hội nhập TPP	nt	1/2017 - 12/2018	Đang triển khai
18	B2017. KHA.18: Tác động của việc cắt giảm thuế quan theo cam kết trong TPP đến một số khía cạnh kinh tế xã hội của Việt Nam	nt	1/2017 - 12/2018	Đang triển khai
19	B2017. KHA.19: Phát triển du lịch có trách nhiệm với môi trường và xã hội tại Việt Nam	nt	1/2017 - 12/2018	Đang triển khai
20	B2017. KHA.20: Tác động của thể chế đến tăng trưởng kinh tế địa phương cấp tỉnh ở Việt Nam	nt	1/2017 - 12/2018	Đang triển khai
21	B2017. KHA.21: Nhân tố ảnh hưởng đến hành vi gian lận báo cáo tài chính của các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	nt	1/2017 - 12/2018	Đang triển khai
22	B2017. KHA.22: Áp dụng mô hình kế toán trách nhiệm kết hợp với Thẻ điểm cân bằng (BSC) nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp Việt nam trong điều kiện hội nhập TPP	nt	1/2017 - 12/2018	Đang triển khai
23	B2017. KHA.23: Quản lý tài sản công tại các trường đại học công lập trong điều kiện tự chủ tài chính	nt	1/2017 - 12/2018	Đang triển khai
24	B2017. KHA.24: Áp dụng phương pháp đo lường khoảng cách vỡ nợ (DD - Distance to Default) trong quản trị rủi ro của các doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	nt	1/2017 - 12/2018	Đang triển khai

25	B2017.KHA.25: Nghiên cứu, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết 77/NQ-CP và tình hình thành lập, tổ chức hoạt động của Hội đồng trường tại các cơ sở giáo dục đại học	nt	6/2017 - 6/2018	Đã hoàn thành và nghiệm thu cấp Bộ ngày 17/8/2018 XL: Đạt
26	B2017.KHA.26: Thực trạng huy động nguồn lực của tổ chức, cá nhân đầu tư cho phát triển các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông ngoài công lập	nt	6/2017 - 6/2018	Đã hoàn thành và nghiệm thu cấp cơ sở ngày 17/8/2018
27	B2017.KHA.27DA: Điều tra thực trạng và khuyến nghị giải pháp về tổ chức, tài chính trong thực hiện các chương trình đào tạo chất lượng cao tại các trường đại học công lập Việt Nam	Dự án điều tra SNKT 2017	6/2017 - 6/2018	Đang triển khai
28	B2018.KHA.27: Năng lực hấp thụ kết quả nghiên cứu khoa học của các doanh nghiệp Việt Nam	Đề tài cấp Bộ 2018	1/2018 - 12/2019	Đang triển khai
29	B2018.KHA.28: Tác động của marketing nội bộ đến chất lượng dịch vụ của ngân hàng thương mại Việt Nam	nt	1/2018 - 12/2019	Đang triển khai
30	B2018.KHA.29: Nghiên cứu ứng dụng mô hình bảo hiểm y tế công tư kết hợp tại Việt Nam	nt	1/2018 - 12/2019	Đang triển khai
31	B2018.KHA.30: Nghiên cứu mối quan hệ giữa vốn xã hội với cơ hội việc làm của sinh viên các trường đại học ở Việt Nam	nt	1/2018 - 12/2019	Đang triển khai
32	B2018.KHA.31: Tác động của tín dụng đến bất bình đẳng về thu nhập ở Việt Nam	nt	1/2018 - 12/2019	Đang triển khai
33	B2018.KHA.32: Đổi mới phương thức phân bổ vốn ngân sách nhà nước cho giáo dục đại học	nt	1/2018 - 12/2019	Đang triển khai
34	B2018.KHA.33: Nghiên cứu bất cân xứng thông tin trong đào tạo đại học	nt	1/2018 - 12/2019	Đang triển khai
35	B2018.KHA.05SP: Phát triển nguồn nhân lực Logistics ở Việt Nam	Nhiệm vụ song phương cấp Bộ 2018	1/2018- 12/2019	Đang triển khai
C	Đề tài Hợp đồng với bên ngoài			
1	01X-10/03-2016-2: Tác động của việc thu hồi đất nông nghiệp đến sinh kế và phúc lợi của các hộ gia đình ở Hà Nội	Đề tài cấp Thành phố Hà Nội	7/2016- 6/2018	Đã hoàn thành và nghiệm thu chính thức
2	50/ĐTKHVP-2017: Định hướng và giải pháp chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế tỉnh Vĩnh Phúc theo hướng hiệu quả và bền vững giai đoạn đến năm 2030	Đề tài cấp tỉnh Vĩnh Phúc	1/2017 - 12/2018	Đang triển khai

3	Nghiên cứu, đề xuất giải pháp thu hút đầu tư phát triển du lịch vùng Hồ Thác Bà, tỉnh Yên Bái	Đề tài cấp tỉnh Yên Bái	1/2017 - 12/2018	Đang triển khai
4	Nghiên cứu, đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp phát triển chuỗi cung ứng bền vững đối với ngành da giày Việt Nam	Đề tài cấp Bộ Công thương	1/2017 - 6/2018	Đã hoàn thành và nghiệm thu cấp cơ sở
5	Hoàn thiện giải pháp tài chính hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội cho tỉnh Điện Biên	Đề tài cấp tỉnh Điện Biên	5/2017 - 5/2019	Đang triển khai
6	01X - 10/0102017- 3: Một số giải pháp quản lý đối với các hoạt động kinh doanh hàng hoá, dịch vụ qua các trang mạng xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025	Đề tài cấp Thành phố Hà Nội	8/2017- 1/2019	Đang triển khai
7	Phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Bình Phước giai đoạn 2016-2020	Đề tài cấp tỉnh Bình Phước	12/2017- 12/2018	Đang triển khai
8	Định hướng và giải pháp nâng cao đóng góp của tăng năng suất tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030	Đề tài cấp tỉnh Thanh Hóa	1/2018- 12/2019	Đang triển khai
9	Khảo sát, đánh giá hiệu quả ứng dụng kết quả nghiên cứu của các đề tài khoa học cấp tỉnh giai đoạn 2010-2015	Đề tài cấp tỉnh Bình Phước	1/2018- 12/2019	Đang triển khai
10	Phân tích mức độ tham gia và thụ hưởng của doanh nghiệp và người dân địa phương từ quá trình tăng trưởng bao trùm trong phát triển kinh tế ở tỉnh Bắc Ninh	Đề tài cấp tỉnh Bắc Ninh	6/2018- 12/2019	Đang triển khai
11	Chương trình hỗ trợ khởi sự doanh nghiệp trong sản xuất công nghiệp hỗ trợ	Dự án cấp Bộ Công thương	1/2018 - 12/2018	Đang triển khai
12	Nghiên cứu xây dựng chương trình đào tạo về QTDN và QTSX cho doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ	Dự án cấp Bộ Công thương	1/2018 - 12/2018	Đang triển khai

Bảng 3: Số lượng nhiệm vụ NCKH các cấp được phê duyệt mới trong năm học 2017-2018

Nhiệm vụ KHCN	Số lượng
Số đề tài cấp trường 2018	115
Số đề tài cấp Bộ năm 2018	08
Số nhiệm vụ KHCN cấp Quốc gia bắt đầu thực hiện từ tháng 8/2017	07
Số đề tài quỹ NCCB Nafasted bắt đầu thực hiện từ tháng 8/2017	02
Số đề tài Hợp đồng với bên ngoài bắt đầu thực hiện từ tháng 8/2017	07

Bảng 4 : Nhiệm vụ nghiên cứu khoa học các cấp năm học 2017-2018

TT	Nhiệm vụ NCKH	Số lượng	
		2016-2017	2017 – 2018
1	Nhiệm vụ cấp Quốc gia	20	9
	Đề tài thuộc các Chương trình KH&CN cấp QG giai đoạn 2016-2020	10	7
	Đề tài Độc lập cấp Quốc gia	3	0
	Đề tài NCCB do Nafosted tài trợ	7	2
2	Nhiệm vụ cấp Bộ	13	8
	Đề tài cấp Bộ	12	7
	Dự án cấp Bộ	1	1
	Nhiệm vụ song phương cấp Bộ	0	1
3	Nhiệm vụ cấp trường	112	115
4	Nhiệm vụ hợp tác trong nước (đề tài cấp tỉnh/thành phố)	5	7
5	Số lượng Hội thảo	21	32
	Hội thảo quốc gia	15	22
	Hội thảo quốc tế	6	10
6	Bài báo đăng tạp chí		
	Trong nước		
	Quốc tế	51	36
7	Giải thưởng sinh viên NCKH cấp Bộ	8	9
	Giải nhất	0	1
	Giải nhì	4	4
	Giải Ba	3	0
	Giải khuyến khích	1	4

Bảng 5: Số lượng công trình NCKH sinh viên năm học 2017-2018

	Năm học 2016-2017	Năm học 2017-2018	So sánh tuyệt đối năm học 2017-2018 với năm học 2016-2017	Tỷ lệ Tăng (%)
Số lượng công trình NCKH của sinh viên dự thi cấp trường	141	165	24	17,02%
Số lượng công trình NCKH của sinh viên đạt giải cấp Bộ	8 (04 giải Nhì, 03 giải Ba, 01 giải Khuyến khích)	9 (01 giải Nhất, 04 giải Nhì, 04 giải Khuyến khích)	1	12,5%

Bảng 6: Danh sách các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài tại trường

STT	Tên chương trình		Đối tác
1	Cử nhân Quản trị Kinh doanh		Trường ĐH Dongseo, Hàn Quốc
2	Cử nhân Quốc tế	Quản trị Kinh doanh	Trường ĐH Tổng hợp Sunderland, Anh Quốc và Trường Quốc tế TEG
		Quản trị Sự kiện	
3	Cử nhân Quốc tế ngành	Ngân hàng Tài chính	Trường ĐH West of England, Anh Quốc, Trường Quốc tế TEG, Tổ chức Khảo thí và cấp bằng Pearson
		Quản trị Kinh doanh quốc tế	
4	Cử nhân Công nghệ Tài chính (FinTech)		Trường ĐH Á Châu, Đài Loan
5	Cử nhân Quản trị		Trường ĐH Bang California, San Bernadino, Hoa Kỳ
6	Cử nhân Kinh tế học và Tài chính		Trường ĐH Lincoln, Anh Quốc
7	Cử nhân Kế toán và Cử nhân Kế toán - Tài chính		Đại học Cardiff, Anh Quốc
8	Cử nhân và thạc sĩ chuyên ngành Định phí bảo hiểm và Tài chính		Trường ĐH Tổng hợp Claude Bernard Lyon 1, Pháp
9	Thạc sĩ Kinh tế Tài chính 1+1		Trường ĐH Ohio, Hoa Kỳ
10	Thạc sĩ Quản lý Nguồn nhân lực		Tường ĐH Paris Nanterre, Pháp
11	Cao học Việt-Bỉ chuyên ngành Quản trị Kinh doanh và Quản lý công, Marketing và Quảng cáo, Quản trị Ngân hàng Tài chính		Trường Quản lý Solvay Brussels, Đại học Tổng hợp Tự do Bruxelles, Bỉ
12	Thạc sĩ Quản trị Thông tin, chuyên ngành Quản trị Công nghệ, Đổi mới sáng tạo và Khởi nghiệp		Trường ĐH Koblenz-Landau, Đức
13	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh cao cấp ESG UQAM Executive MBA		Đại học Quebec tại Montreal, Canada
14	Thạc sĩ Điều hành Quản trị Kinh doanh Quốc tế		Trường ĐH Quản trị Paris (PGSM), Pháp
15	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh MBA		Trường ĐH Andrews, Hoa Kỳ

Bảng 7: Thống kê về MOA, MOU được ký kết trong năm học 2017-2018

STT	Tên đối tác	Nội dung hợp tác	Thời hạn
1	ĐH Kyung Hee	Hợp tác liên kết đào tạo; Trao đổi sinh viên, giảng viên và cán bộ; Đào tạo cán bộ; Trao đổi thông tin và tài liệu; Tổ chức hội thảo và các hợp tác khác	16/8/2017-16/8/2022
2	Trường ĐH Sư phạm Quảng Tây (Guangxi Normal University)	Thỏa thuận hợp tác Chương trình Trải nghiệm văn hóa Hán ngữ ngắn hạn giữa Trường ĐH Kinh tế Quốc dân và Trường ĐH Sư phạm Quảng Tây	4/2018-4/2021
3	Trường Đại học Kinh tế Tài chính Trung Ương Bắc Kinh	Trao đổi sinh viên, giảng viên, học liệu; Hợp tác tổ chức Hội thảo, hội nghị; Hợp tác liên kết đào tạo; Các hợp tác khác	20/5/2018-20/5/2023
4	Đại học Á Châu (Asia University)	Hợp tác chương trình Liên kết đào tạo ngành Công nghệ tài chính (Financial Technology)	1/2018-1/2023
5	Văn phòng văn hóa và kinh tế Đài Bắc	Hợp tác nghiên cứu dự án "Enhance Research Collaboration and Experience Sharing between the National Economics University in Vietnam and Institutions in Taiwan on Climate Change and Disaster Risk Management"	2018-2020
6	Đại học Quốc gia Du lịch Khách sạn Kaohsiung	Trao đổi sinh viên; Phát triển hợp tác các chương trình học; Hợp tác nghiên cứu chung; Trao đổi tài liệu; Giao lưu văn hóa	4/2018-4/2023
7	ĐH Khoa học và công nghệ Nam Đài Loan (Southern Taiwan University of Science and Technology)	Trao đổi sinh viên	15/1/2018-15/1/2023
8	Đại học Công nghệ Quốc gia Đài Loan	Hợp tác giáo dục và nghiên cứu; Trao đổi cán bộ, giảng viên và sinh viên; Trao đổi tài liệu, học liệu và thông tin; Tổ chức hội thảo; Phát triển các chương trình hợp tác liên kết đào tạo; Các hợp tác khác	17/10/2017-17/10/2022
9	West of England	Trao đổi sinh viên, giảng viên	1/9/2017-31/8/2022
10	British Council	Chương trình hợp tác chiến lược về đánh giá và cung cấp giải pháp thi Tiếng Anh quốc tế	23/8/2017-23/8/2019
11	ACCA	Gia hạn Biên bản ghi nhớ 3 bên giữa NEU, ACCA và EY v/v tiếp tục thực hiện Chương trình tạo cơ hội nghề nghiệp cho sinh viên: "Con đường trở thành Nhà lãnh đạo chiến lược"	6/3/2018-6/3/2023

12	Trường Đại học Hertfordshire	Trao đổi sinh viên, giảng viên; Tổ chức hội thảo, hội nghị; Cân nhắc công nhận chất lượng của sinh viên NEU vào học tại chương trình của Trường ĐH Hertfordshire	20/6/2018-20/6/2023
13	Đại học Portsmouth	Trao đổi thông tin; Trao đổi sinh viên và giảng viên; Phát triển các chương trình liên kết; Phát triển hợp tác nghiên cứu chung; Phát triển các bài báo chung; Tổ chức hội thảo; Hợp tác khác	11/9/2017-11/9/2022
14	Trường Kinh tế và Kinh doanh Vienna	Tổ chức chương trình International Summer University Vietnam 2018	hiệu lực 1 năm (7/2018-7/2019)
15	SWISS Institute for Management and Hospitality	Hợp tác nghiên cứu và phát triển dự án; Hợp tác các dự án cá nhân; Tổ chức bài giảng, hội thảo; Trao đổi sinh viên; Trao đổi học liệu; Hợp tác khác	10/8/2017-10/8/2022
16	Đại học Bremen	Hợp tác nghiên cứu dự án "Development of human resources in service logistics in line with a sustainable economic development in Vietnam"	2018-2019
17	Trường Đại học Ghent	Chương trình liên kết đào tạo; Trao đổi cán bộ, giảng viên và sinh viên; Đào tạo cán bộ; Trao đổi thông tin, học liệu; Hợp tác nghiên cứu, tổ chức hội thảo, hội nghị; Các hoạt động hợp tác giáo dục và trao đổi khác	8/3/2018-8/3/2021
18	ĐH SAIMAA University of Applied Sciences Lappeenranta	Hợp tác giáo dục; Trao đổi sinh viên; Các hoạt động khác	14/9/2017 - 14/9/2022
19	CPA Australia	Hỗ trợ đưa thông tin CPA tới sinh viên NEU; Tài trợ cho nghiên cứu và giảng dạy; Mời giảng viên tham dự hội thảo; Hỗ trợ các câu lạc bộ về kế toán; Trao học bổng cho sinh viên	31/10/2017-31/10/2022
20	ĐH Akron (Akron State University)	Trao đổi sinh viên, cấp học bổng	16/4/2018-16/4/2023
21	ĐH Ohio	Các hoạt động hợp tác riêng sẽ được quy định trong từng MOA cụ thể	25/9/2017 - 25/9/2022
22	Công ty CP Văn hóa Huy Hoàng (HHB)	Xây dựng tủ sách "NEU BOOKS - INSIDE & OUT"	
23	Công ty CP Tập đoàn MK	Cung cấp các giải pháp xác thực bảo mật công nghệ cao	2017-2022
24	Tổ chức ECDL tại Việt Nam - Công ty Cổ phần ICDL Việt Nam	Cung cấp dịch vụ, chương trình đào tạo tin học theo chuẩn quốc tế.	2018-2023
25	Công ty Cổ phần IIG Việt Nam	Cung cấp dịch vụ, chương trình đào tạo tin học, ngoại ngữ theo chuẩn quốc tế	2018-2023
26	Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB)	Hợp tác cung cấp học bổng, hỗ trợ địa điểm thực tập, phối hợp tổ chức Hội thảo khoa học, đào tạo ngắn hạn	2018-2023

Bảng 8: Thống kê số lượng Lưu học sinh trong 5 năm học gần đây

Trình độ đào tạo	Năm học 2013-14		Năm học 2014-15		Năm học 2015-16		Năm học 2016-17		Năm học 2017-18	
	Tuyển sinh	Tốt nghiệp	Tuyển sinh	Tốt nghiệp	Tuyển sinh	Tốt nghiệp	Tuyển sinh	Tốt nghiệp	Tuyển sinh	Tốt nghiệp
Đại học	33	16	24	20	29	30	24	29	28	21
Thạc sĩ	10	12	7	15	10	9	23	3	35	10
Tiến sĩ	0	4	2	0	3	0	4	0	6	1
Tổng	43	32	33	35	42	39	51	32	69	32

Bảng 9: Kết quả khen thưởng năm học 2017-2018

TT	Nội dung khen thưởng	Số lượng
I	Khen thưởng cấp cao	
1	Huân chương lao động hạng Ba cho tập thể	3
2	Huân chương lao động hạng Ba cho cá nhân	1
3	Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho tập thể	1
4	Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho cá nhân	1
5	Cờ thi đua của Bộ GD&ĐT tặng Trường ĐH KTQD năm học 2016-2017	1
6	Danh hiệu tập thể lao động xuất sắc cho Trường ĐH KTQD năm học 2016-2017	1
7	Chiến sĩ thi đua cấp Bộ	16
8	Tập thể lao động xuất sắc	25
9	Bằng khen Bộ trưởng cho tập thể	20
10	Bằng khen Bộ trưởng cho cá nhân	27
11	Nhà giáo nhân dân	4
12	Nhà giáo ưu tú	10
II	Khen thưởng cấp trường năm học 2016-2017	
1	Lao động tiên tiến	1.031
2	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	186
3	Tập thể lao động tiên tiến	50
4	Giấy khen Hiệu trưởng cho tập thể	16
5	Giấy khen Hiệu trưởng cho cá nhân	356

Bảng 10: Kết quả thi các kỳ thi Olympic

Năm học 2017 – 2018	Cấp trường				Quốc gia		
	Nhất	Nhì	Ba	KK	Nhất	Nhì	Ba
Olympic Toán	4	4	2	3	2	4	1
Olympic Mác-lê	1	1	1	2			
Olympic Tiếng anh	1	2	2	5			
Tổng cộng	6	7	5	10	2	4	1

Bảng 11: Thống kê khen thưởng sinh viên

	Số lượng sinh viên		Cán bộ lớp	Ghi chú
	Xuất sắc	Giỏi		
Năm học 2016 – 2017	337	2105	932	
Năm học 2017 – 2018	8	1.406	994	<i>Chưa tính học kỳ II</i>

Bảng 12: Thống kê học bổng theo năm học

Năm học	Trị giá	Số lượng cấp học bổng		Số lượng sinh viên nhận học bổng
		cá nhân	tổ chức	
2015-2016	1.090.000.000		11	211
2016-2017	2.921.400.000		13	527
2017-2018	3.126.900.000		14	494

Bảng 13: Danh sách học bổng từ các doanh nghiệp tài trợ năm học 2017-2018

STT	Tên học bổng	Đơn vị tài trợ	Tài trợ	Số suất
1	Ngân hàng Tokyo Mitsubishi	Ngân hàng Tokyo Mitsubishi	340 USD (7.480.000 VNĐ)	20
2	Ươm mầm cho những ước mơ	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Sacombank	3.000.000	11
3	Eurowindow	Công ty cổ phần Eurowindow	5.000.000	10
4	Học bổng A&A	Công ty cổ phần A&A Hàng hóa	25.000.000	5
			7.000.000	7
5	Học bổng của Acecook	Công ty cổ phần Acecook Việt Nam	500 USD (11.150.000)	10
6	Học bổng BIDV	Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển – Chi nhánh Hà Nội	3.000.000	100
7	Quỹ Học bổng tài năng trẻ Vintalent	Tập đoàn Vingroup	10.000.000	54
8	Học bổng Hòa Phát	Công ty cổ phần tập đoàn Hòa Phát	5.500.000	170
9	Quỹ học bổng Nitori	Công ty Nitori Việt Nam	13.000.000	10
10	Học Bổng Lotte	Công ty TNHH Lotte Coralys Việt Nam	300 USD	12
11	Học bổng dành cho sinh viên thủ khoa đầu vào Khoa Bảo hiểm và thủ khoa toàn trường	Tập đoàn Bảo Việt	50.000.000	2
	Học bổng dành cho sinh viên có kết quả học tập xuất sắc khoa Bảo hiểm và khoa/Viện trong trường		30.000.000	8
	Học bổng dành cho sinh viên nghèo vượt khó và có kết quả học tập đạt loại Khá trở lên		20.000.000	11
12	Học bổng SCIC	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước	10.000.000	5
13	Học bổng Viettinbank tài trợ Quỹ khen thưởng của trường	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	3.000.000	24
			2.000.000	14
14	Học bổng Kumho	Quỹ Học bổng và Văn hóa Việt Nam KUMHO ASIANA	1.000.000	13
Tổng cộng				494